



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TOÀN CẢNH HỢP TÁC XÃ nông nghiệp Việt Nam 2023

*Hướng tới chuyển đổi nông nghiệp xanh,
phát thải thấp ở Việt Nam*



HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG
VÀ THỂ CHẾ NÔNG NGHIỆP

*Ấn phẩm chào mừng 78 năm ngày Hợp tác xã Việt Nam
(11/4/1946 - 11/4/2024)*





**CỤC KINH TẾ HỢP TÁC
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



CHỦ BIÊN

Lê Đức Thịnh

BIÊN SOẠN

VIỆN NCTT&TCNN CỤC KTHT&PTNT

Ngô Sỹ Đạt	Nguyễn Tiến Định
Đỗ Huy Thiệp	Hoàng Thị Hồng Vân
Đỗ Quang Việt	Phạm Quốc Sinh
Bùi Quang Nguyên	Nguyễn Thị Tinh
Bùi Tuấn Anh	Hồ Thị Hà

THIẾT KẾ

Bùi Tuấn Anh



HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG VÀ THỂ CHẾ NÔNG NGHIỆP

Mục lục

LỜI GIỚI THIỆU	5
10 SỰ KIỆN NỔI BẬT NGÀNH KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2023	12
PHẦN 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA KHU VỰC KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2023	20
Liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp	22
Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP	32
Phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn	36
Chủ trương, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp	42
PHẦN 2. MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐIỂN HÌNH THAM GIA CHUYỂN ĐỔI NÔNG NGHIỆP XANH, PHÁT THẢI THẤP	48
Mô hình điển hình trong phát triển vùng nguyên liệu và liên kết chuỗi giá trị	50
Mô hình điển hình trong chuyển đổi nông nghiệp sản xuất xanh, tuần hoàn, phát thải thấp	56
PHẦN 3. PHONG TRÀO KINH TẾ HỢP TÁC TRONG NÔNG NGHIỆP TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023	62
PHẦN 4. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NGÀNH KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2024	74

Lời tựa



Hợp tác xã (HTX) không phải là một thiết chế kinh tế đơn thuần, mà là một cấu trúc kinh tế - xã hội trong nông nghiệp, nông thôn. Phát triển Hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) là điều kiện tiên quyết để thực hiện chiến lược phát triển bền vững ngành nông nghiệp theo hướng tích hợp đa giá trị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 150/QĐ-TTg. Chỉ khi có HTX bền vững chúng ta mới vượt qua lời nguyền manh mún, nhỏ lẻ, tự phát.

Năm 2023, kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng từ những tác động bất lợi cuộc chiến Nga - Ukraine và một số xung đột trên thế giới. Tuy vậy, Việt Nam đạt được kết quả tăng trưởng kinh tế rất đáng trân trọng. Trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng trưởng GDP toàn ngành đạt 3,83%, đã tiếp tục khẳng định vị thế là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản là 53,01 tỷ USD, xuất siêu đạt mức kỷ lục 12,07 tỷ USD, tăng 43,7% chiếm trên 42,5% xuất siêu cả nước.

Những kết quả đạt được của toàn ngành nông nghiệp có sự đóng góp quan trọng của khu vực kinh tế tập thể, HTX. Các HTXNN đã trở thành một mắt xích quan trọng trong phát triển chuỗi giá trị liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản; là tiền đề quan trọng thúc đẩy hình thành các tổ hợp sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản quy mô vừa và nhỏ tại nhiều vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung.

Những thành tựu đạt được nêu trên là kết quả của sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, sự hỗ trợ của các cấp, các ngành và địa phương; sự chung sức, vượt khó, sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp, bà con nông dân và đồng hành của các cơ quan truyền thông tạo sự đồng thuận của cả xã hội vượt qua khó khăn, thách thức để chuyển đổi tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Với mong muốn có một bức tranh toàn cảnh về các sự kiện nổi bật, tình hình hoạt động khu vực kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2023, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn xây dựng ấn phẩm **“Toàn cảnh Hợp tác xã Nông nghiệp Việt Nam 2023”** với chủ đề: Hợp tác xã hướng tới chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp ở Việt Nam.

Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn trân trọng cảm ơn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục PTNT 63 tỉnh, thành phố trên cả nước; đặc biệt trân trọng cảm ơn tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu Thị trường và Thể chế Nông nghiệp (AMI)- Học Viện Nông nghiệp Việt Nam đã dày công, tâm huyết hỗ trợ xây dựng ấn phẩm này. Mặc dù đã có nhiều cố gắng song chắc chắn khó tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được nhiều ý kiến góp ý để ấn phẩm ngày càng hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn yêu cầu./.

LÊ ĐỨC THỊNH

Cục trưởng

CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



BỘ TRƯỞNG LÊ MINH HOAN: HỢP TÁC XÃ LÀ CẤP SỐ NHÂN TẠO RA SỨC SỐNG MỚI CHO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Theo Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan, hợp tác xã không phải chỉ là phép cộng của các thành viên mà là cấp số nhân tạo ra giá trị gia tăng lớn hơn, tạo ra sức sống mới cho nông thôn, cho kinh tế nông nghiệp.

HỢP TÁC XÃ - ĐIỂM TỤ CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP

HTX là điểm tựa của nền nông nghiệp, tuy nhiên, đôi lúc, ở nhiều nơi, chưa hiểu hết được vai trò, tầm quan trọng, bản chất, mục tiêu của HTX đối với phát triển nông nghiệp. Như chúng ta đã biết, ngành nông nghiệp bao năm nay chịu "lời nguyền" manh mún, nhỏ lẻ, quy mô hộ không lớn. Mà khi quy mô sản xuất quá nhỏ thì khó làm hàng hóa lớn, khó có thể áp dụng tiến bộ kỹ thuật. Manh mún, nhỏ lẻ, tự phát cũng là điểm nghẽn lớn đe dọa ngành nông nghiệp trong nhiều năm.

Muốn sản xuất lớn bắt buộc phải tích tụ đất đai, liên kết, tập hợp những người làm nông lại, chỉ khi người nông dân bắt tay hợp tác, đất đai mới được tập trung. Do vậy, tôi cho rằng, HTX là một trong những giải pháp quan trọng để tập trung đất đai với quy mô lớn, từ đó xây dựng các vùng nguyên liệu, vùng chuyên canh, sản xuất theo quy trình đồng bộ, thống nhất, tạo ra những sản phẩm đồng đều về chất lượng, mẫu mã.

Thực tế, thời gian qua, do nhiều lý do, thể chế cũng có, tập quán cũng có, có những địa phương chưa nhìn thấy lợi ích, mục tiêu trước mắt cũng như lâu dài của HTX như một cứu cánh để chuyển từ nền nông nghiệp manh mún, nhỏ lẻ sang quy mô lớn, từ đó cấu trúc lại ngành hàng dựa trên sự hợp tác của những người sản xuất thông qua đại diện HTX. Trên cùng một diện tích đó nếu chỉ có một người nông



HTX là một trong những giải pháp quan trọng để tập trung đất đai với quy mô lớn, từ đó xây dựng các vùng nguyên liệu, vùng chuyên canh, sản xuất theo quy trình đồng bộ, thống nhất, tạo ra những sản phẩm đồng đều về chất lượng, mẫu mã.

Bộ trưởng LÊ MINH HOAN

dân sản xuất kết quả sẽ rất khác với nhiều người nông dân liên kết lại với nhau. Rõ ràng, đất đai không thể nở ra nhưng khi tư duy của người nông dân thay đổi, biết liên kết, phá bỏ bờ rào vùng bờ thửa thì không gian sản xuất sẽ mở ra rộng lớn, sẽ mang lại những thay đổi lớn lao.

Không gian sản xuất rộng, cho phép bà con dễ dàng ứng dụng khoa học công nghệ, ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa, tạo thành chuỗi ngành hàng, từ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến và đưa ra thị trường. Một hộ khó có thể làm được một chuỗi ngành hàng hoàn hảo nhưng nhiều hộ sẽ làm được, sẽ tạo ra giá trị gia tăng. Không những thế, trên tinh thần mua chung, một người đi mua giá cao hơn so với nhiều người mua, từ đó giúp chi phí đầu vào giảm.

Có một thực tế, nhiều mặt hàng nông sản của chúng ta khi đàm phán được thị trường thì lại không có hàng hóa đạt chuẩn, thiếu số lượng, thậm chí có lúc bị đứt gãy do yếu tố mùa vụ. Nguyên nhân là do sản xuất riêng rẽ, HTX sẽ giúp tổ chức lại ngành hàng. Khi HTX lớn hơn sẽ hoạt động đúng bản chất hơn và để có được điều này, bên cạnh việc đưa Luật HTX vào cuộc sống, quan trọng hơn là sự theo dõi, hỗ trợ xuyên suốt của các cấp lãnh đạo, của địa phương.

HỢP TÁC XÃ - NHÂN TỐ TRỌNG TÂM TẠO CHUỖI LIÊN KẾT

Muốn HTX phát triển, trước hết, phải để người ta hiểu được năng lực, bản chất HTX. Bản chất của HTX là tận dụng lợi thế số đông để mua giá tốt hơn, bán được giá hơn. Dựa vào số đông để cơ giới hóa, tự động hóa, thay đổi quy trình canh tác, để cải thiện năng suất, chất lượng. Chúng ta còn đang tiếp cận, tiến tới phát triển nền nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh, 1 hộ không thể làm được điều này. Chúng ta phải tiến tới HTX là một cấu trúc kinh tế để hợp tác người nông dân, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích khi chuyển từ kinh tế hộ sang kinh tế hợp tác.

Bên cạnh đó, cần phân nhóm HTX để thúc đẩy kết hợp với doanh nghiệp, khi doanh nghiệp liên kết với HTX sẽ tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, logistics cho HTX. Hiện nay, Bộ NN&PTNT đang có đề án thành lập Trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) tại thành phố Cần Thơ, với 5 nhiệm vụ trọng tâm: khai thông các luồng vận tải hàng hóa (đường thủy, bộ, hàng không và biển); thông quan bằng việc xây dựng theo mô hình cảng cạn kiểm hóa hiện đại ICD Cần Thơ, các kho ngoại quan, khu phi thuế quan; xử lý và bảo quản nông sản thông qua các giải pháp bảo quản an toàn, xây dựng và bố trí các kho lạnh; thúc đẩy phát triển cộng đồng doanh nghiệp ĐBSCL; quảng bá, tiếp thị, xây dựng thương hiệu nông sản ĐBSCL.



Các HTX sẽ là mạng lưới cung cấp nguyên liệu đủ lớn, đảm bảo chất lượng phục vụ chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu”.



Trung tâm nhằm mục tiêu thúc đẩy hoạt động sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp toàn vùng ĐBSCL lên tầm cao mới, hướng tới một nền kinh tế nông nghiệp phát triển, hiện đại, xuyên suốt từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu. Và khi đó, các HTX sẽ là mạng lưới cung cấp nguyên liệu đủ lớn, đảm bảo chất lượng phục vụ chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu.

Bộ NN&PTNT cũng đã xây dựng “Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022-2025” nhằm thí điểm phát triển 5 vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; thí điểm cơ chế, cách làm trên địa bàn 13 tỉnh trải dài từ Bắc vào Nam với các sản phẩm chủ lực như: cây ăn quả, lúa gạo, cà phê, rừng trồng gỗ lớn giai đoạn 2022-2025

Trong quá trình thực hiện đề án, Bộ NN&PTNT cũng xác định, HTX sẽ đóng vai trò trọng tâm để hình thành các vùng nguyên liệu với mục tiêu hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp, HTX và nông dân liên kết trong các vùng nguyên liệu, từ đó giảm chi phí đầu vào sản xuất từ 5-10% cho các

thành viên HTX và người nông dân; giảm tổn thất sau thu hoạch 5-10% số nguyên liệu và tăng giá từ 10-20%. Qua đó, tăng thu nhập 5-10% cho thành viên HTX và người nông dân.

Tăng cường năng lực cho ít nhất 250 HTXNN trong các vùng nguyên liệu, giúp nâng cao khả năng điều hành và tổ chức sản xuất của các HTX, thay đổi những tập quán sản xuất mang tính manh mún, nhỏ lẻ của người nông dân, từ đó phát triển kinh tế tập thể và nâng cao giá trị của chuỗi nông sản.

Bộ NN&PTNT cũng đã xây dựng Đề án sản xuất 1 triệu hecta lúa chất lượng cao gắn với phát triển HTX, gắn HTX với doanh nghiệp để nâng cao giá trị ngành hàng lúa gạo. Có thể thấy, trong các đề án, chương trình, dự án của Bộ NN&PTNT, vai trò của HTX luôn được coi trọng, coi đó là nhân tố quan trọng để thực hiện thành công.

Tư duy liên kết hiện nay của nông dân đã chuyển biến như thế nào?

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động, tôn vinh của các ban ngành, đoàn thể, các địa phương, chúng ta thấy dù những kết quả mang lại chưa như kỳ vọng nhưng người nông dân đã có bước chuyển rất mạnh trong tư duy liên kết. Bà con đã không muốn đi một mình mà muốn hợp tác và hợp sức, hợp vốn lại, thể hiện qua con số thành viên của các HTXNN ngày càng tăng, hiện đạt 3,8 triệu thành viên. Đó là hiệu ứng tốt, thể hiện rõ việc hợp tác không chỉ trên phân chia lợi ích mà còn là niềm tin của thành viên với lãnh đạo HTX. Các giám đốc HTX phải như thủ lĩnh, định ra chiến lược dài hạn, để bà con thấy vào HTX không chỉ lợi một vụ mà còn lợi cả những vụ sau, vào HTX là yên tâm đã có doanh nghiệp thu mua sản phẩm, phân phối vật tư.

Trong thời gian tới, Bộ NN&PTNT và Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục có các chương trình phối hợp một cách bài bản hơn để định hướng, thúc đẩy phát triển HTX phát triển đúng bản chất; phối hợp đào tạo cho cán bộ, thành viên HTX



Bộ NNPTNT xác định, HTX đóng vai trò trọng tâm để hình thành các vùng nguyên liệu với mục tiêu hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm.



Năm 2023, lần đầu tiên, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam biểu dương 63 HTX tiêu biểu toàn quốc do Hội Nông dân tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập

Nhiều năm qua, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã có các hoạt động biểu dương, tôn vinh nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân Việt Nam xuất sắc và tiếp tục biểu dương 63 HTX tiêu biểu do Hội vận động, hướng dẫn thành lập, tôi cho rằng hoạt động này có ý nghĩa đặc biệt. Những HTX được tôn vinh không chỉ là những nông dân sản xuất giỏi, có thu nhập cao mà họ còn biết tập hợp những người khác để cùng nhau đi xa hơn, chinh phục những đỉnh cao mới hơn.

Việc biểu dương, tôn vinh các HTX sẽ là động lực để các HTX thấy giá trị từ việc liên kết mang lại là cấp số nhân, HTX không phải phép cộng của các thành viên mà là cấp số nhân tạo ra sức sống mới cho nông thôn, hay nói cách khác phát triển kinh tế nông thôn dựa trên phát triển HTX.

Có ai nghĩ rằng, trồng lúa không chỉ bán thóc, gạo, rơm rạ mà còn bán được tín chỉ các bon; có ai nghĩ rằng, nhiều nơi đang bán hệ sinh thái nông thôn để làm du lịch. Tôi từng đi nhiều siêu thị ở nước ngoài và nhận thấy, người tiêu dùng không chỉ mua sản phẩm mà còn mua cả cách tạo ra sản phẩm đó. Do vậy, dư địa cho phát triển HTX còn rất lớn.

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT **LÊ MINH HOAN**
Nguồn: www.danviet.vn



Đổng chí Vương Đình Huệ thăm HTXNN tại tỉnh Lâm Đồng

“
Chính sách phát triển hợp tác xã cần đảm bảo khả thi, dễ tiếp cận
Chủ tịch Quốc hội **VƯƠNG ĐÌNH HUỆ**
”

“
Hợp tác xã đi đúng hướng góp phần xây dựng nông thôn hiện đại, công nghiệp hoá nông thôn
Thủ tướng Chính phủ **PHẠM MINH CHÍNH**
”



Thủ tướng Phạm Minh Chính trực tiếp ngồi máy cấy để điều khiển cấy lúa trên cánh đồng



Phó Thủ tướng Lê Minh Khái nêu 7 giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế tập thể

“
Các hợp tác xã cần nhanh chóng, tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào hoạt động sản xuất kinh doanh; vào các khâu sản xuất, chế biến, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế”
Phó Thủ tướng Chính phủ **LÊ MINH KHÁI**
”

“
Phát triển hợp tác xã hiệu quả, bền vững là minh chứng cho quan điểm tiếp cận “đất đai dù phân mảnh, chia cách, nhưng tư duy quyết không rời rạc, thiếu gắn kết”
Bộ trưởng Bộ NN&PTNT **LÊ MINH HOAN**
”



Bộ trưởng Lê Minh Hoan thăm hợp tác xã, doanh nghiệp tại huyện Cao Lãnh

“
Cần tập trung vận động nông dân tham gia vào các hợp tác xã và 100% diện tích sản xuất vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp phải có liên kết giữa doanh nghiệp với tổ hợp tác, hợp tác xã trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm
Thứ trưởng Bộ NN&PTNT **TRẦN THANH NAM**
”



Thứ trưởng Trần Thanh Nam khảo sát HTX trong triển khai đề án 1 triệu ha lúa gạo

10

SỰ KIỆN NỔI BẬT

NGÀNH KINH TẾ HỢP TÁC
TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP
2023





1

BAN HÀNH LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

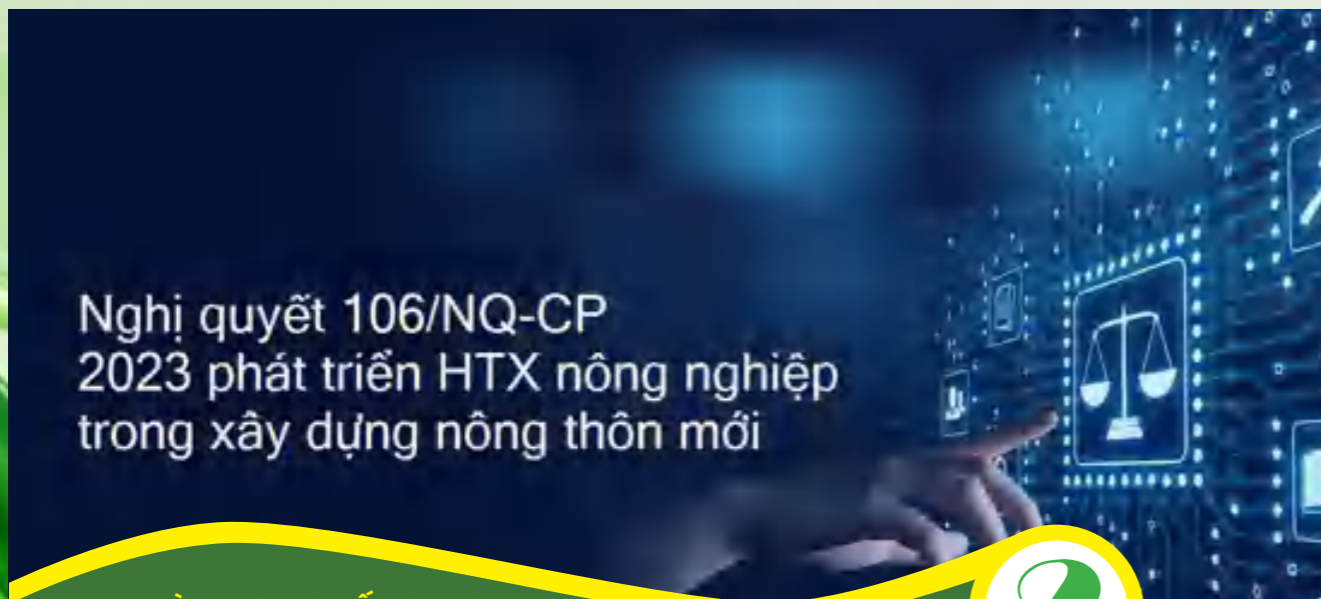
Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20/6/2023, thay thế cho Luật HTX năm 2012, bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.



3

DIỄN ĐÀN KINH TẾ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ

Ngày 02/02/2024, Chính phủ tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã năm 2024 với chủ đề “Hoàn thiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong giai đoạn mới”.



2

Nghị quyết 106/NQ-CP 2023 phát triển HTX nông nghiệp trong xây dựng nông thôn mới

BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT 106/NQ-CP

Ngày 18/7/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết 106/NQ-CP về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng NTM với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTXNN theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTXNN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng NTM



4

Hội nghị 29th ACEDAC and 24th ASWGAC Meetings

Ngày 06/9/2023, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT (Bộ NN&PTNT) đại diện Việt Nam đã tổ chức Hội nghị trung tâm phát triển HTXNN ASEAN (ACEDAC) lần thứ 29 và Hội nghị nhóm công tác phát triển HTXNN ASEAN (ASWGAC) lần thứ 24 theo hình thức trực tiếp tại Hà Nội và trực tuyến với các nước trong khu vực.

HỘI NGHỊ
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW, NGÀY 16 THÁNG 6 NĂM 2022 VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI,
PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO KINH TẾ TẬP THỂ GIAI ĐOẠN MỚI
 Hậu Giang, ngày 07 tháng 4 năm 2023

Hội nghị định hướng phát triển HTXNN bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long
 Ngày 7/4/2023, tại thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Bộ NN&PTNT phối hợp với UBND tỉnh Hậu Giang tổ chức Hội nghị Định hướng phát triển HTXNN bền vững vùng ĐBSCL theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao kinh tế tập thể giai đoạn mới.

DIỄN ĐÀN
HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
 (Nhân mừng 77 năm Ngày Hợp tác xã Việt Nam 11/04/1946 - 11/04/2023)
 Hợp tác xã hướng tới nền nông nghiệp hiện đại, tuần hoàn, phát thải thấp

Diễn đàn Hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2023
 Ngày 6/4/2023 tại TP. Cần Thơ, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT tổ chức Diễn đàn Hợp tác xã nông nghiệp thích ứng với Biến đổi khí hậu vùng ĐBSCL với Chủ đề: HTX hướng tới nền nông nghiệp hiện đại, tuần hoàn, phát thải thấp.

LỄ KÝ KẾT THỎA THUẬN HỢP TÁC
GIỮA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VÀ NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
 Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2023

Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Bộ NN&PTNT và Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam
 Ngày 24/5/2023, Bộ NN&PTNT tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác với Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam nhằm đẩy mạnh tín dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn, phát triển vùng nguyên liệu.

LỄ KHỞI ĐỘNG
TRIỂN KHAI THI CÔNG XÂY LẮP HỢP PHẦN 5:
ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG HỖ TRỢ HTX PHÁT TRIỂN
VÙNG NGUYÊN LIỆU CÀ PHÊ CHẤT LƯỢNG CAO TẠI TÂY NGUYÊN
 Dự án: ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG HỖ TRỢ HTX PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU
 Gia Lai, ngày 22 tháng 8 năm 2023

Khởi công Dự án hạ tầng hỗ trợ HTX phát triển vùng nguyên liệu
 Ngày 22/8/2023, tại khu công nghiệp Trà Đa (TP Pleiku), Bộ NN&PTNT phối hợp với UBND tỉnh Gia Lai tổ chức lễ khởi động triển khai thi công xây lắp hợp phần 5 - đầu tư kết cấu hạ tầng hỗ trợ HTX phát triển vùng nguyên liệu cà phê chất lượng cao tại vùng Tây Nguyên.

LỄ CÔNG BỐ HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ ĐÀO TẠO NGHỀ GIÁM ĐỐC HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

TP. Cần Thơ, ngày 06 tháng 4 năm 2023



Lễ công bố Học liệu điện tử Giám đốc HTXNN và Chương trình lớp học kinh doanh cho nông dân

Ngày 06/4/2023, tại thành phố Cần Thơ, Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT) tổ chức Lễ công bố, giới thiệu học liệu điện tử đào tạo nghề Giám đốc HTXNN - trình độ sơ cấp. Bên cạnh đó, Cục phối hợp với tổ chức GIZ trong khuôn khổ Dự án "Các trung tâm đổi mới sáng tạo xanh-GIC" công bố Chương trình "Lớp học kinh doanh cho nông dân-FBS" với 02 khẩu hiệu "Làm nông là kinh doanh" và "Nông dân là doanh nhân"



Học tập kinh nghiệm phát triển Hợp tác xã quốc tế

Từ ngày 12 đến ngày 16/6/2023, đoàn công tác của Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Vụ Hợp tác quốc tế và Tổ chức GIZ tại Việt Nam đã tham dự hội nghị "Từ Sáng tạo tới Chuyển đổi" và hội nghị "Đổi tác vì sự thay đổi" tại Cộng hòa Liên bang Đức do Cục trưởng Lê Đức Thịnh làm trưởng đoàn.
Từ ngày 27/11 đến ngày 01/12/2023, đoàn công tác của Bộ NN&PTNT đi học tập kinh nghiệm, khảo sát thị trường, giao dịch thương mại với các tổ chức, doanh nghiệp tại Thái Lan.



Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả góp phần quyết định sự thành công của Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp

Thứ trưởng **TRẦN THANH NAM**

PHẦN 1

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA KHU VỰC KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2023

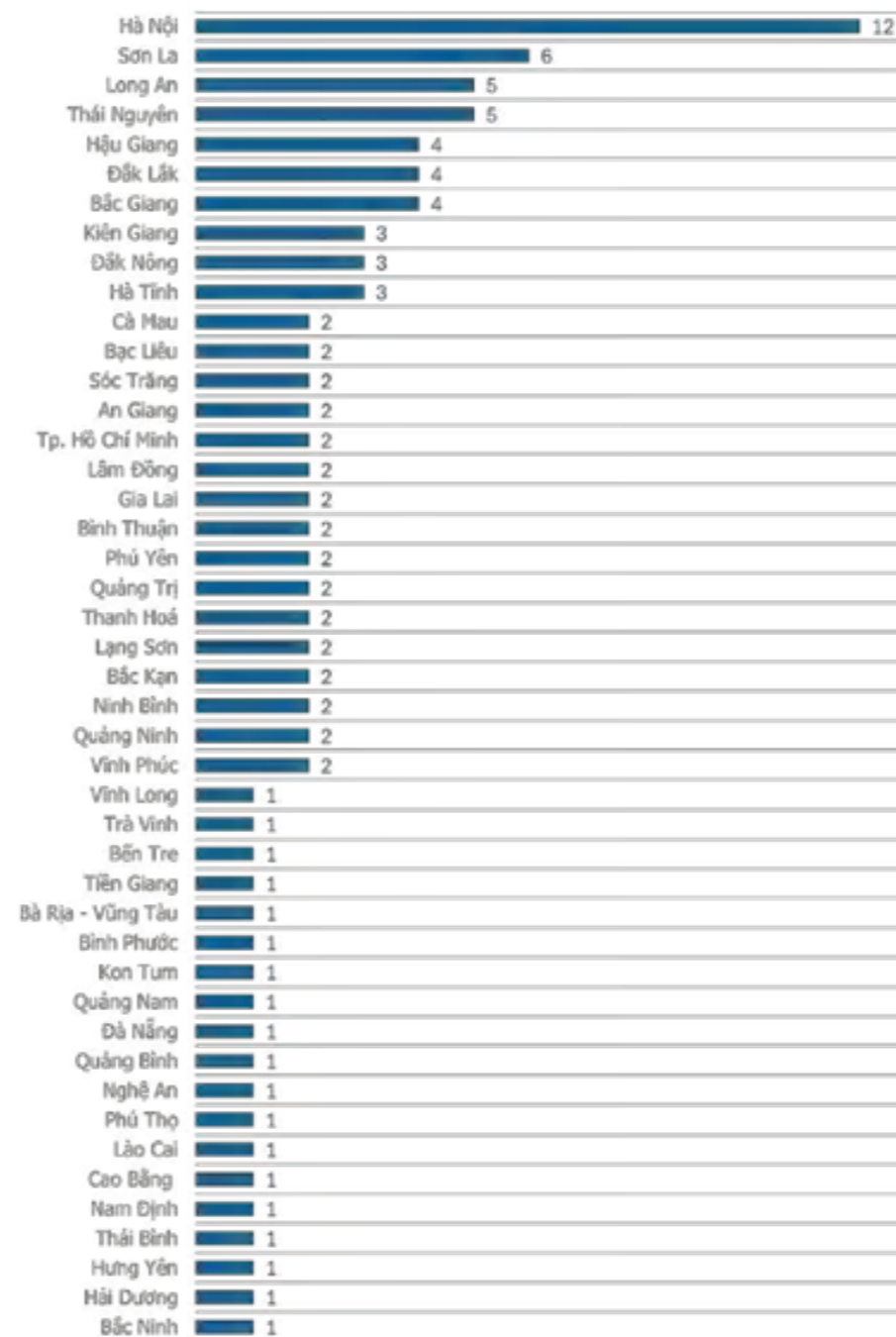


BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP



LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

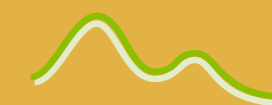


100

Liên hiệp HTXNN đang hoạt động, tập trung tại 45 tỉnh và thành phố. Nhiều nhất là TP. Hà Nội với 12 Liên hiệp HTXNN

So với 2022

8 Liên hiệp HTXNN

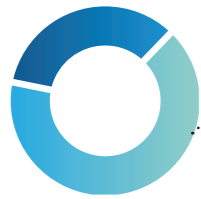


Số lượng tăng ở các tỉnh Sơn La, Thái Bình, Quảng Trị, Bến Tre, Sóc Trăng, Cà Mau và TP.Hà Nội. Trong đó tỉnh Sơn La tăng cao nhất với 02 liên hiệp HTX

Các tỉnh giảm về số lượng bao gồm TP.Hồ Chí Minh và An Giang (mỗi tỉnh giảm 01 Liên hiệp HTXNN)

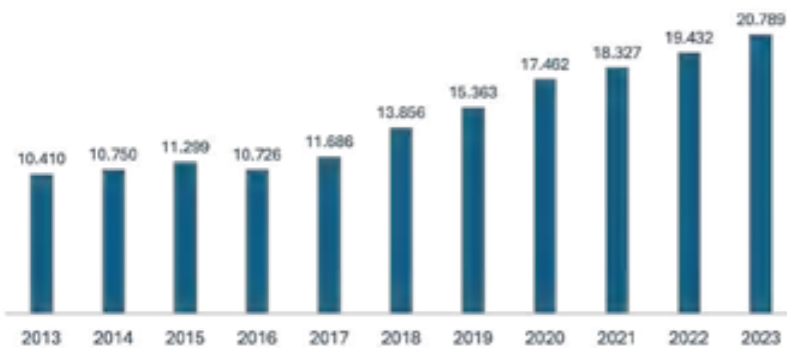
HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

20.789
HỢP TÁC XÃ NN



67,8% Hợp tác xã cả nước

SỐ LƯỢNG HTXNN NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2013 - 2023



SỐ LƯỢNG HTXNN BIẾN ĐỘNG NĂM 2023



+ 1.357 HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SO VỚI NĂM 2022

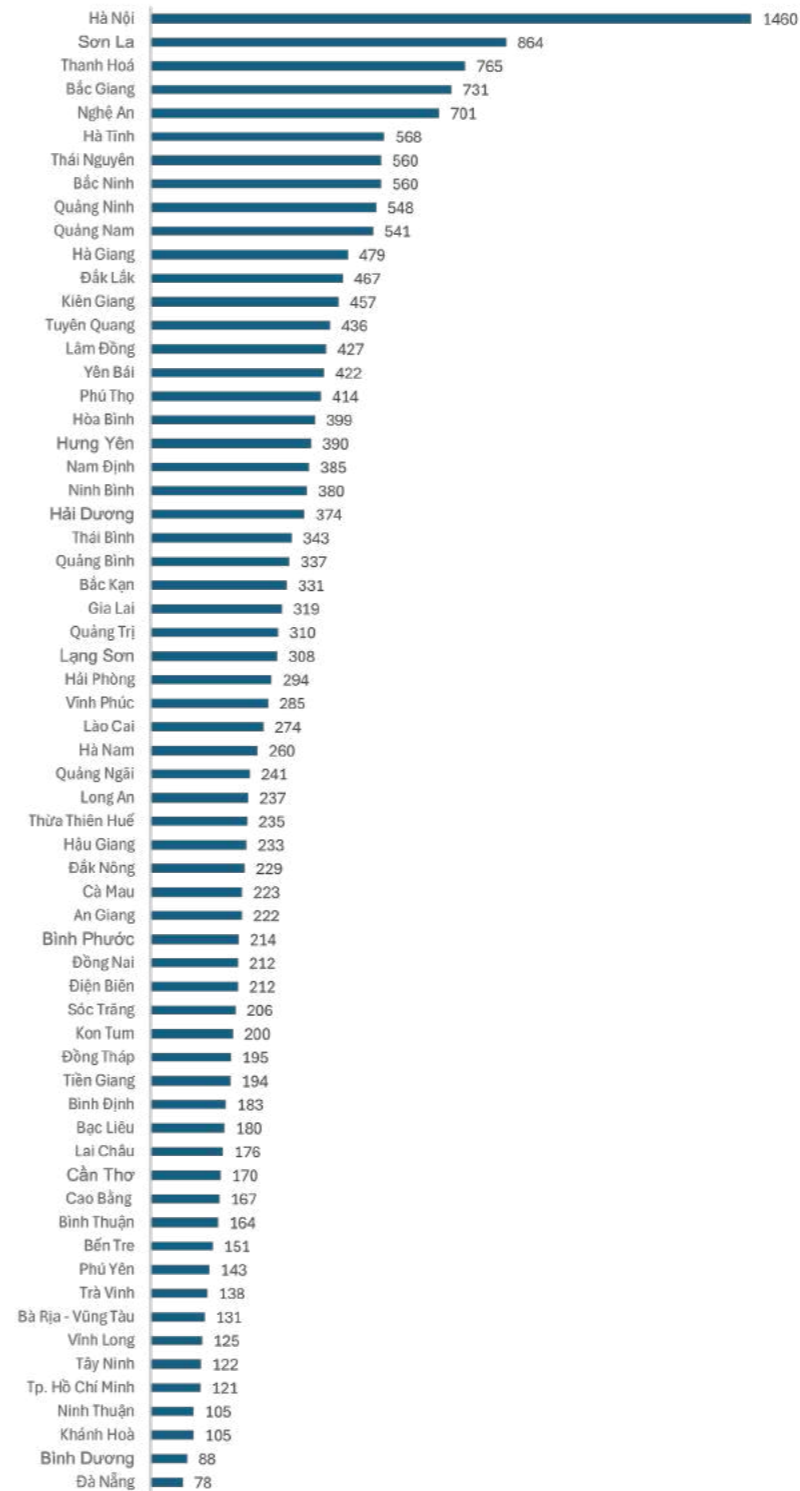
CƠ CẤU HTXNN THEO VÙNG KINH TẾ



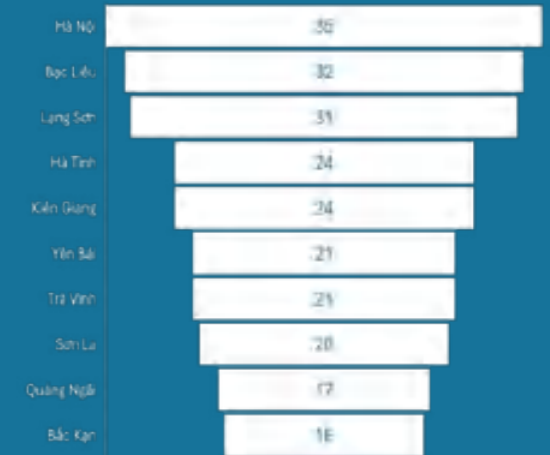
- TRUNG DU MIỀN NÚI PHÍA BẮC **27,8 %**
- ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG **25,4 %**
- BẮC TRUNG BỘ VÀ DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG **21,5 %**
- ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG **13,1 %**
- ĐÔNG NAM BỘ **4,3 %**
- TÂY NGUYÊN **7,9 %**

Tính đến hết tháng 12 năm 2023, cả nước có 20789 HTXNN, chiếm khoảng 67,8% tổng số HTX cả nước, tăng 1.357 HTX so với năm 2022. Trong đó có 1.769 HTXNN thành lập mới và 412 HTX NN đã giải thể, ngừng hoạt động.

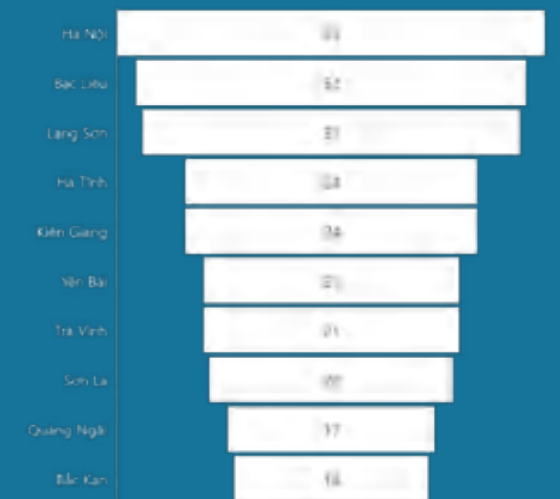
SỐ LƯỢNG HTXNN PHÂN BỐ THEO ĐỊA PHƯƠNG



10 TỈNH THÀNH PHỐ CÓ SỐ LƯỢNG HTXNN GIẢI THỂ NHIỀU NHẤT



10 TỈNH THÀNH PHỐ CÓ SỐ LƯỢNG HTXNN THÀNH LẬP MỚI NHIỀU NHẤT





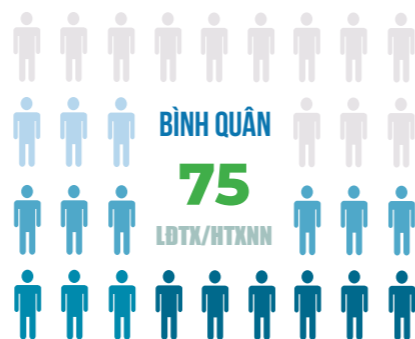
THÀNH VIÊN VÀ LAO ĐỘNG CỦA HTXNN CẢ NƯỚC

4,18 triệu thành viên



Tổng số thành viên tham gia HTXNN khoảng 4,18 triệu thành viên với khoảng 1,57 triệu lao động làm việc thường xuyên trong HTXNN (trong đó có 360.000 lao động đồng thời là thành viên của HTX).

1,57 triệu lao động thường xuyên



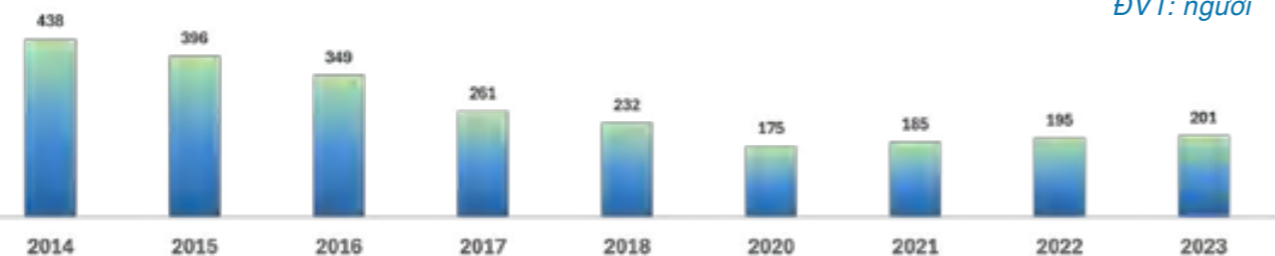
Biến động thành viên HTXNN giai đoạn 2013-2023

ĐVT: triệu người

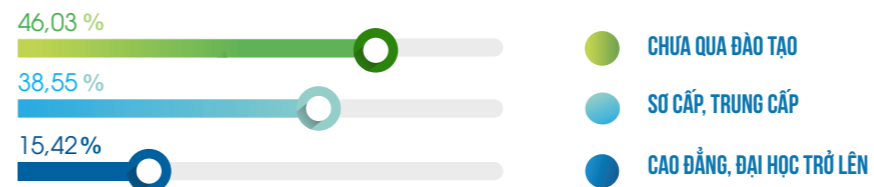


Biến động số lượng thành viên bình quân mỗi HTXNN giai đoạn 2014-2023

ĐVT: người



TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ QUẢN LÝ HTXNN



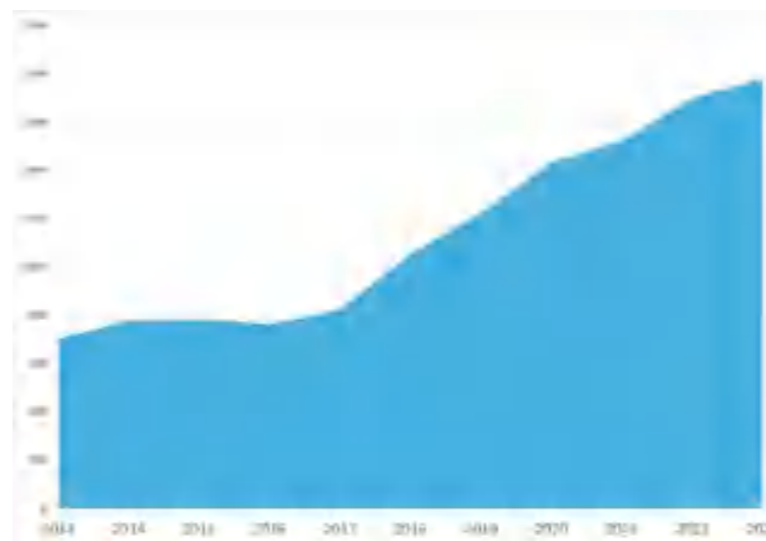
Năm 2023, trong các HTXNN cả nước có 76.517 cán bộ quản lý với 29.496 cán bộ quản lý HTX đã qua trình độ đào tạo từ sơ cấp, trung cấp; 11.798 cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên. So với năm 2022, trình độ cán bộ quản lý HTX chưa được cải thiện, tỉ lệ cán bộ quản lý HTX chưa qua đào tạo tăng lên 2 điểm phần trăm khi chiếm hơn 46% tổng số cán bộ quản lý HTX.



VỐN HOẠT ĐỘNG BÌNH QUÂN CỦA HTXNN

Vốn hoạt động bình quân mỗi HTXNN giai đoạn 2013 - 2023

ĐVT: tr.đ



BÌNH QUÂN 1,78 TỶ ĐỒNG trên 01 HTX

Quy mô nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh bình quân mỗi HTXNN đạt khoảng 1,78 tỷ đồng/năm, dù tăng 4,5% so với năm 2022 nhưng nhìn chung còn khá thấp. Trong đó vốn huy động từ thành viên chiếm khoảng 40% tổng nguồn vốn, trong khi mức độ huy động vốn của các HTXNN từ các nguồn khác còn hạn chế, khó tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi.



HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA HTXNN NĂM 2023



Doanh thu bình quân trên 01 HTXNN



Lợi nhuận bình quân trên 01 HTXNN



Thu nhập bình quân năm của 01 lao động thường xuyên

Năm 2023, doanh thu bình quân mỗi HTXNN đạt khoảng 2,5 tỷ đồng, giảm 12,6% so với doanh thu bình quân mỗi HTXNN năm 2022. Tuy nhiên, lợi nhuận bình quân một HTXNN tăng 9,45% so với năm 2022, đạt bình quân 400 triệu đồng/HTX/năm. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTXNN đạt 52 triệu đồng/người/năm. Nhiều HTX đã và đang xây dựng và hình thành các vùng nguyên liệu đạt chuẩn, ổn định đáp ứng yêu cầu sản xuất trong nước và xuất khẩu.



HỢP TÁC XÃ VỚI OCOP VÀ DU LỊCH

2.169 HỢP TÁC XÃ là chủ thể OCOP

Đến hết năm 2023, có 11.056 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên (tăng 2.189 sản phẩm so với năm 2022); với 5.724 chủ thể tham gia Chương trình OCOP, trong đó có 37,9% là HTX, 24% là doanh nghiệp, 35,3% là cơ sở sản xuất/hộ kinh doanh, còn lại là tổ hợp tác.



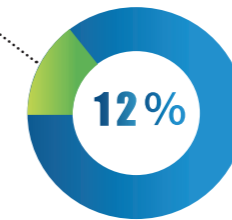
1.000+ HỢP TÁC XÃ Hoạt động dịch vụ du lịch

Du lịch nông nghiệp, nông thôn là một loại hình dịch vụ có tiềm năng phát triển đối với các HTXNN. Đây là một nguồn sinh kế nhằm xóa đói, giảm nghèo tại những vùng nông thôn khó khăn. Đồng thời, giúp cải thiện đời sống của cộng đồng nông dân, tăng sự gắn bó của họ với quê hương, đồng thời nâng cao ý thức xây dựng môi trường văn hóa, tạo ra cảnh quan văn minh, sạch sẽ, nâng cao chất lượng cuộc sống và duy trì, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc.



ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT

2.500 HỢP TÁC XÃ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO



HOẠT ĐỘNG ĐANG ÁP DỤNG THEO HƯỚNG KINH TẾ XANH, GIẢM PHÁT THẢI

Áp dụng các quy trình kỹ thuật tưới thông minh:



Tưới ngập - khô xen kẽ trong sản xuất lúa (AWD): Giúp giảm lượng nước sử dụng 28-30% so với thông thường và giảm khí thải mê tan (CH4) lên tới 48%, giúp cây lúa ít bệnh, chống đổ ngã.



Tưới nhỏ giọt: Giảm lượng nước tưới 40-60% so với phương pháp tưới truyền thống. Dễ dàng kết hợp với bón phân đến vùng rễ cây đảm bảo hiệu quả nhất thông qua IoT.



Tưới phun mưa: Tiết kiệm được từ 30-50% lượng nước so với tưới tràn theo rãnh. Được áp dụng cho tưới rau màu và cây ăn quả.



Sử dụng thiên địch



Sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh



Xử lý chất thải bằng chế phẩm, đệm lót sinh học, công nghệ Biogas



HOẠT ĐỘNG HTXNN ÁP DỤNG THEO HƯỚNG KINH TẾ TUẦN HOÀN



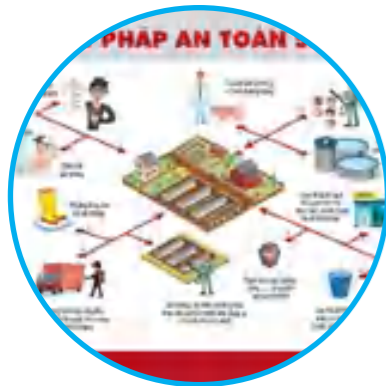
Nuôi trùn quế, sản xuất phân hữu cơ



Chăn nuôi tuần hoàn, khép kín



Mô hình sản xuất luân canh lúa - thủy sản



Chăn nuôi an toàn sinh học



Áp dụng kỹ thuật sản xuất tiên tiến



Sản xuất nông nghiệp sử dụng năng lượng tái tạo



Mô hình SXNN tổng hợp thuận theo tự nhiên, hạn chế chất thải



Xử lý và sử dụng nước tuần hoàn (RAS)



Sản xuất theo tiêu chuẩn, chứng nhận



Tái sử dụng, xử lý phụ phẩm nông nghiệp

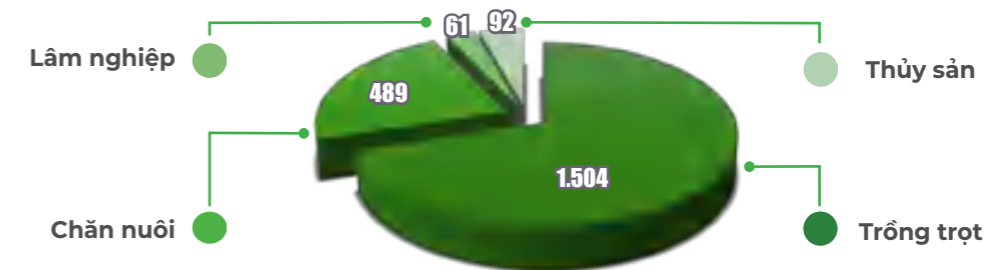
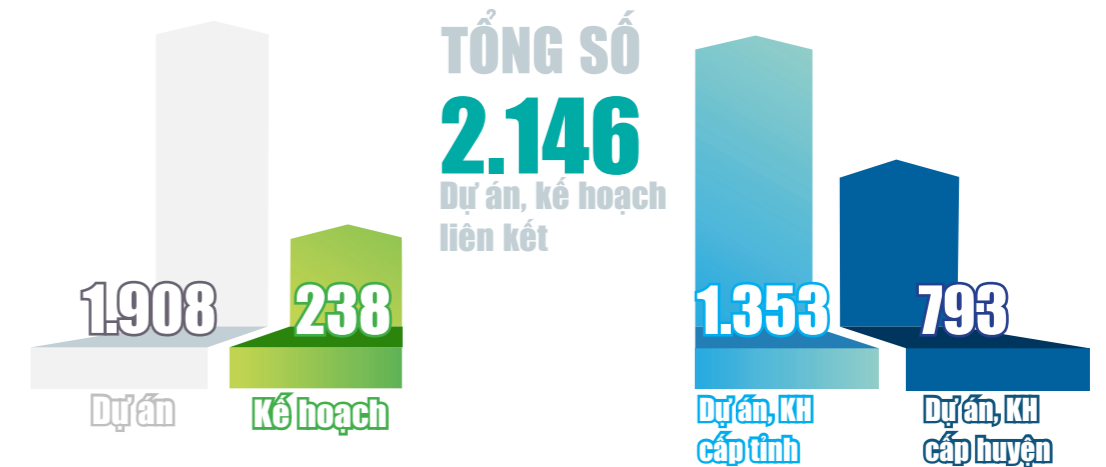


LIÊN KẾT THEO NGHỊ ĐỊNH 98/2018/NĐ-CP

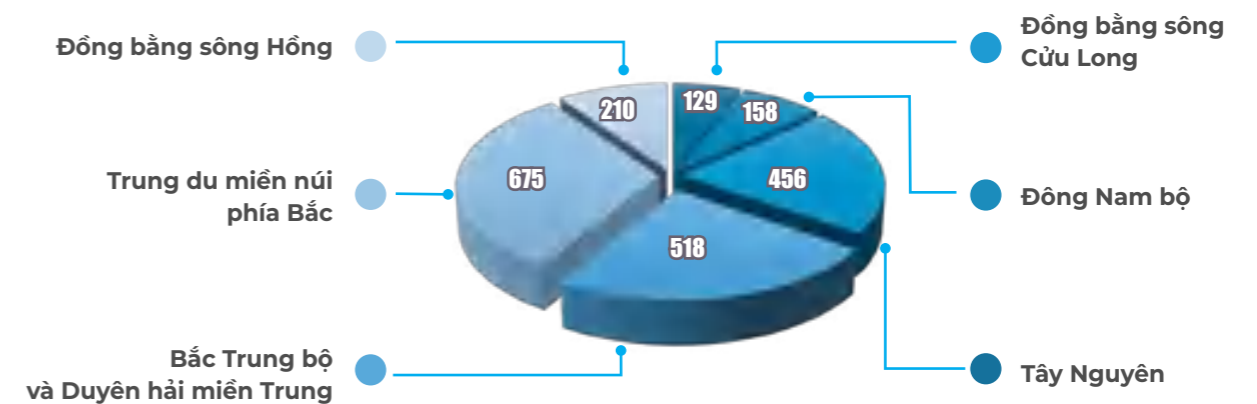
Liên kết chuỗi giá trị nông sản là một giải pháp quan trọng trong chiến lược cơ cấu lại nông nghiệp Việt Nam. Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ cho liên kết chuỗi giá trị trong ngành nông, lâm, thủy sản, trong đó có các HTXNN.



SỐ LƯỢNG DỰ ÁN, KẾ HOẠCH LIÊN KẾT



ĐVT: Dự án, kế hoạch liên kết

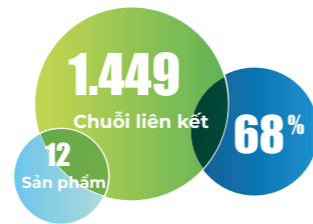
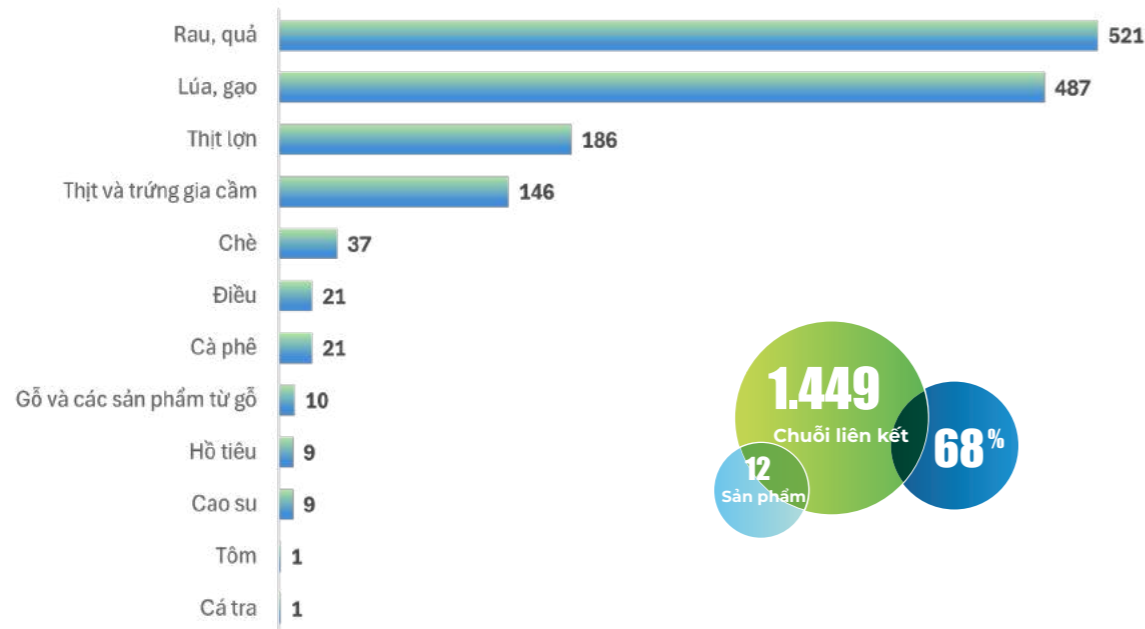


ĐVT: Dự án, kế hoạch liên kết



XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT SẢN PHẨM CHỦ LỰC

Sản phẩm tham gia chuỗi liên kết theo Nghị định 98 đa dạng và phong phú. Có 1.449 chuỗi liên kết đối với các sản phẩm chủ lực Quốc gia, chiếm 68% tổng số liên kết được phê duyệt hỗ trợ. Trong đó, lúa gạo và rau quả chiếm tỷ lệ cao nhất lần lượt là 521 và 487 liên kết, thấp nhất là các tra và tôm với 1 liên kết được phê duyệt. Số lượng các dự án/kế hoạch của lĩnh vực chăn nuôi tập trung nhiều nhất vào sản phẩm thịt lợn, sau đó là thịt và trứng gia cầm. Bên cạnh đó, các tỉnh cũng phê duyệt hỗ trợ cho 697 liên kết đối với các sản phẩm ưu tiên cấp địa phương



TÁC NHÂN THAM GIA LIÊN KẾT

2.204
HỢP TÁC XÃ

1.091
DOANH NGHIỆP

517
TỔ HỢP TÁC

186.629
HỘ NÔNG DÂN



KINH PHÍ PHÊ DUYỆT, TRIỂN KHAI

HẠNG MỤC CHI	TỔNG SỐ KINH PHÍ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT	NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ
I. DỰ ÁN LIÊN KẾT	10.364,8	2.275,5
Tư vấn xây dựng liên kết	82,9	82,2
Hạ tầng phục vụ liên kết	5.659,2	659,9
Khuyến nông, đào tạo, tập huấn, giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm	4.622,7	1.533,4
II. KẾ HOẠCH LIÊN KẾT	1.075,4	257,3
Tư vấn xây dựng liên kết	9,9	9,7
Khuyến nông, đào tạo, tập huấn, giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm	1.065,4	247,6
TỔNG	11.440,1	2.532,8

Tính đến hết 31/12/2022, tổng kinh phí triển khai các dự án/kế hoạch liên kết theo Nghị định 98 theo quyết định phê duyệt là 11.440 tỷ đồng. Tổng ngân sách nhà nước hỗ trợ là 2.533 tỷ đồng, chiếm 22,1% kinh phí triển khai liên kết theo quyết định phê duyệt. Trong đó, ngân sách hỗ trợ bình quân là 1,19 tỷ đồng/dự án liên kết và 1,08 tỷ đồng/kế hoạch liên kết. Ngân sách hỗ trợ kinh phí tư vấn xây dựng liên kết chiếm bình quân khoảng 3,6 - 3,8% tổng kinh phí hỗ trợ. Các nguồn kinh phí khác chủ yếu hỗ trợ cho hạng mục giống, vật tư, tập huấn, bao bì nhãn mác. Có 68,1% dự án/kế hoạch liên kết triển khai đã hoàn thành và được nghiệm thu, quyết toán xong. Các liên kết còn lại vẫn đang được các địa phương triển khai.



VAI TRÒ CỦA HỢP TÁC XÃ TRONG NGHỊ ĐỊNH 98/2018/NĐ-CP

HTX là tác nhân chính trong việc triển khai Nghị định 98. Có 1.739 liên kết do HTX làm chủ trì, chiếm 81% tổng liên kết được phê duyệt hỗ trợ. Ngân sách hỗ trợ thông qua chủ trì liên kết là HTXNN chiếm 72,7% tổng số kinh phí được phê duyệt hỗ trợ. HTXNN có vai trò làm chủ trì liên kết, làm đầu mối tiếp nhận chính sách hỗ trợ. Đối với các sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP, các HTXNN từng bước tham gia vào các khâu bảo quản, chế biến và trực tiếp phân phối sản phẩm. HTX đã thể hiện được vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy liên kết ngang giữa các hộ nông dân, phát triển mối liên kết bền vững trong cộng đồng ở khu vực nông thôn. Tại các vùng nguyên liệu lớn, HTXNN đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn, phát triển vùng hàng hóa quy mô lớn, thúc đẩy liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

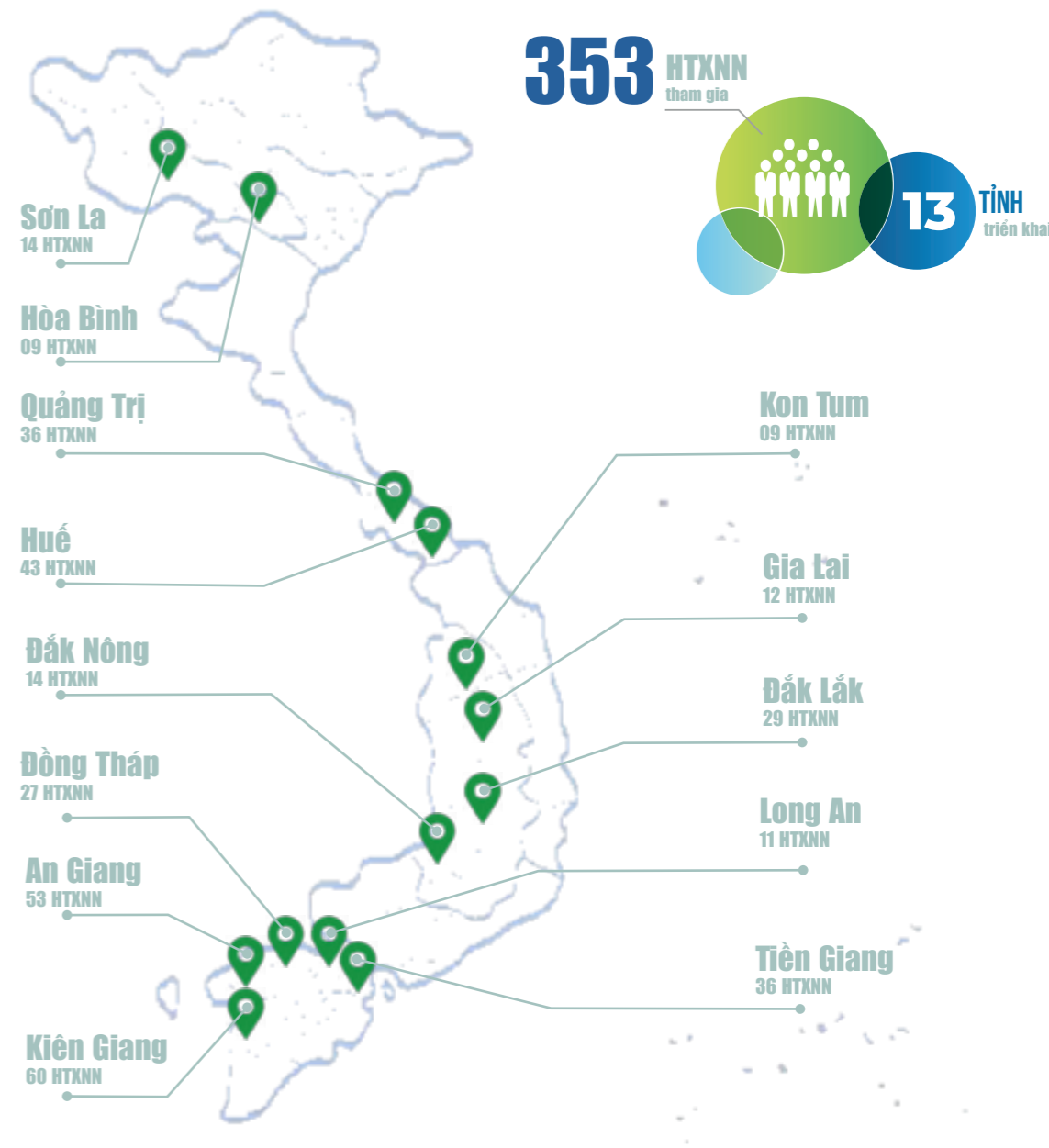
LIÊN KẾT DO HỢP TÁC XÃ LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT
1.739
81% Tổng số liên kết

PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU NÔNG, LÂM SẢN ĐẠT CHUẨN



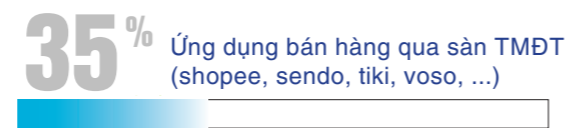
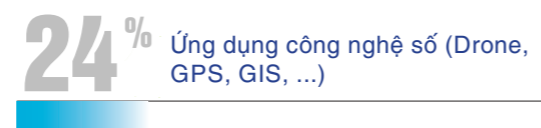
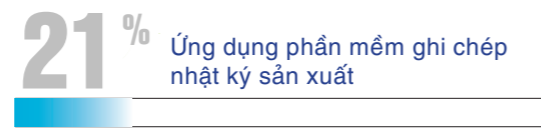
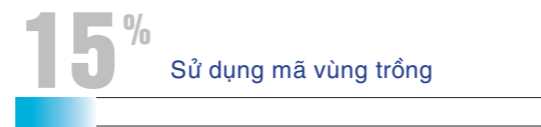
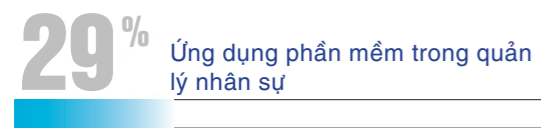
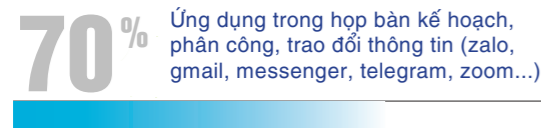
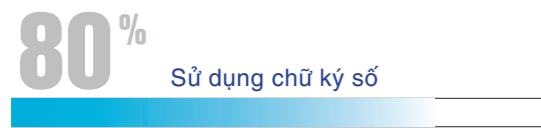
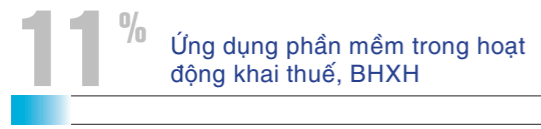
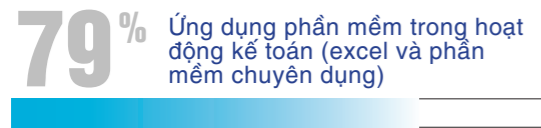
ĐỀ ÁN THÍ ĐIỂM XÂY DỰNG VÙNG NGUYÊN LIỆU

Sau 02 năm triển khai Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022-2025, số lượng HTXNN tham gia Đề án thí điểm đã tăng lên 1,5 lần so với số HTX đăng ký tham gia thí điểm ban đầu (năm 2022). Tính đến tháng 2 năm 2024, tổng số HTX tham gia Đề án phát triển vùng nguyên liệu là 353 HTX tại 13 tỉnh. Kon Tum và Đắk Nông là hai tỉnh không thay đổi số lượng HTX tham gia Đề án, trong khi phần lớn các tỉnh khác tăng số lượng HTX tham gia Đề án, với Kiên Giang tăng mạnh nhất với 51 HTX so với ban đầu. Tuy nhiên, Tiền Giang là tỉnh duy nhất có 04 HTXNN xin rút khỏi danh sách tham gia Đề án.





CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA HTXNN TRONG VÙNG NGUYÊN LIỆU



ĐỀ ÁN: “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG MỘT TRIỆU HÉC-TA CHUYÊN CANH LÚA CHẤT LƯỢNG CAO VÀ PHÁT THẢI THẤP GẮN VỚI TĂNG TRƯỞNG XANH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐẾN NĂM 2030”

MỤC TIÊU

Hình thành một triệu ha vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tổ chức lại hệ thống sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng các quy trình canh tác bền vững nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững của ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam.

Theo Quyết định số 1490/QĐ-TTg ngày 27/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ

Giai đoạn 1

2024 - 2025

Tập trung củng cố 180.000 ha đã có của Dự án chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) Bao gồm công tác tập huấn, xây dựng kế hoạch, xây dựng hệ thống Đo đạc - Báo cáo - Thẩm định (MRV), kiểm đếm và thí điểm cấp tín chỉ các-bon cho những vùng lúa đạt chuẩn, củng cố các HTX, duy tu bảo dưỡng một số công trình và chuẩn bị kế hoạch cho giai đoạn 2026 - 2030.

Giai đoạn 2

2026 - 2030

Xác định cụ thể khu vực trọng tâm để lập dự án đầu tư phát triển vùng lúa chuyên canh chất lượng cao giảm phát thải mới ngoài vùng Dự án VnSAT và sẽ mở rộng thêm 820.000 ha. Giai đoạn này sẽ tập trung vào các hoạt động chủ yếu như đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho những vùng diện tích mới, tổ chức lại sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị, hoàn thiện hệ thống MRV, đồng thời duy trì sản xuất bền vững ở những vùng Đề án trong giai đoạn 2024 - 2025.

**TRIỂN KHAI
02 GIAI ĐOẠN**



SỐ LƯỢNG HTXNN THAM GIA ĐỀ ÁN LÚA CHẤT LƯỢNG CAO

619

HTXNN
tham gia



- | | |
|---------------------------------|-----------------------------------|
| 1. An Giang
129 HTXNN | 7. Kiên Giang
99 HTXNN |
| 2. Bạc Liêu
73 HTXNN | 8. Long An
47 HTXNN |
| 3. Cà Mau
27 HTXNN | 9. Sóc Trăng
54 HTXNN |
| 4. Cần Thơ
21 HTXNN | 10. Tiền Giang
21 HTXNN |
| 5. Đồng Tháp
63 HTXNN | 11. Trà Vinh
32 HTXNN |
| 6. Hậu Giang
36 HTXNN | 12. Vĩnh Long
17 HTXNN |

“Trong quá trình triển khai Đề án, chúng ta sẽ thực hiện thí điểm các chính sách mới như chi trả tín chỉ Carbon dựa trên kết quả; tập trung vào sản xuất phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh; phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, tận dụng tối đa phụ phẩm từ sản xuất lúa gạo; khai thác đa giá trị, tạo ra nhiều sản phẩm chế biến từ lúa gạo. Các thí điểm thành công tại ĐBSCL sẽ được mở rộng ra toàn quốc, hướng tới mục tiêu đưa phát triển xanh, giảm phát thải, chất lượng cao trở thành thương hiệu của lúa gạo Việt Nam”.

Lê Minh Hoan - Bộ trưởng Bộ NN&PTNT



CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 16/6/2022

Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Nghị quyết 09/NQ-CP ngày 02/02/2023

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Nghị quyết 106/NQ-CP ngày 18/7/2023

Phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Luật số 17/2023/QH15 của Quốc hội

Ban hành luật Hợp tác xã năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ KTTT, HTX

Quyết định 1804/QĐ-TTg
Quyết định 167/QĐ-TTg
Quyết định 340/QĐ-TTg
Quyết định 1318/QĐ-TTg

TÍN DỤNG VÀ QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HTX

Nghị định 115/2018/NĐ-CP
Nghị định 45/2021/NĐ-CP

KHUYẾN NÔNG

Nghị định 83/2018/NĐ-CP
Quyết định 1904/QĐ-BNN-KN

BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP

Quyết định 22/2019/NĐ-CP
Quyết định 13/2022/QĐ-TTg

KHUYẾN KHÍCH HỢP TÁC, LIÊN KẾT

Nghị định 98/2018/NĐ-CP
Quyết định 1088/QĐ-TTg

CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Quyết định 479/QĐ-TTg
Quyết định số 2151/QĐ-BNN-VP

KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NÔNG NGHIỆP

Quyết định 687/QĐ-TTg
Nghị định 08/2022/NĐ-CP
Quyết định 01/QĐ-TTg
Thông tư 19/2019/TT-BNNPTNT
Thông tư số 12/2021/TT-BNNPTNT

TĂNG TRƯỞNG XANH, THÍCH ỨNG BБКH

Quyết định 1658/QĐ-TTg
Quyết định 889/QĐ-TTg
Quyết định 882/QĐ-TTg
Quyết định 1490/QĐ-TTg

NHỮNG ĐIỂM MỚI QUAN TRỌNG CỦA LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

LUẬT CÓ 12 CHƯƠNG VỚI 115 ĐIỀU

1

HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ BẢN CHẤT HTX, PHÁT TRIỂN THÀNH VIÊN

Mở rộng đối tượng tham gia HTX, gồm cả thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn và liên kết không góp vốn.



Bổ sung yêu cầu trích lập Quỹ chung không chia là nguồn hình thành tài sản chung không chia phù hợp với đặc thù của mô hình HTX nhằm bảo đảm sự phát triển của quỹ chung không chia và tài sản chung không chia.

2

MỞ RỘNG THI TRƯỜNG, NÂNG CAO KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG VỐN, TẠO ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN CỦA HTX

Trao quyền cho HTX, liên hiệp HTX tự quyết định mức cung ứng sản phẩm, dịch vụ ra bên ngoài sau khi đáp ứng nhu cầu của thành viên.



Đa dạng hóa hình thức huy động vốn góp của thành viên.



3

HOÀN THIỆN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH HTX

- Bổ sung quy định về kiểm toán HTX, liên hiệp HTX;
- Đa dạng hóa hình thức tổ chức quản trị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành để phù hợp với quy mô, trình độ HTX.



4

PHÁT TRIỂN CÁC LOẠI HÌNH TỔ CHỨC KINH TẾ TẬP THỂ TỪ THẤP ĐẾN CAO; CÙNG CỐ, NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN

Bổ sung quy định về tổ hợp tác và các chính sách hỗ trợ tổ hợp tác chuyển đổi thành HTX;



Quy định rõ hệ thống Liên minh HTX Việt Nam là tổ chức đại diện nông cốt, bảo vệ lợi ích cho tất cả tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên phạm vi cả nước.



5

NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KINH TẾ TẬP THỂ



Đơn giản hóa, số hóa các thủ tục về đăng ký, tổ chức lại, giải thể HTX theo hướng bổ sung quy định về xây dựng Hệ thống thông tin quốc gia về HTX.

Thể chế hóa đầy đủ 8 nhóm chính sách của Nghị quyết số 20-NQ/TW để tạo động lực thúc đẩy các tổ chức kinh tế tập thể phát triển, gồm:



PHẦN 2

*MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ NÔNG
NGHIỆP ĐIỂN HÌNH THAM GIA
CHUYỂN ĐỔI NÔNG NGHIỆP
XANH, PHÁT THẢI THẤP*



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



Mô hình điển hình

*trong phát triển vùng nguyên liệu
và liên kết chuỗi giá trị*



HOÀN THIỆN HỆ THỐNG SƠ CHẾ, ĐÓNG GÓI, BẢO QUẢN



NÂNG CAO GIÁ TRỊ GIA TĂNG CHO NÔNG SẢN SẠCH

HTX Phú Quới thành lập năm 2017 với 7 thành viên ban đầu, hiện nay đã phát triển lên 120 thành viên. HTX thực hiện tổ chức sản xuất và sơ chế, đóng gói và kinh doanh rau củ, lúa hữu cơ cho hộ thành viên. Tổng quy mô liên kết sản xuất của HTX năm 2022 là 32 ha, trong đó có 12 ha rau VietGAP và 20 ha lúa hữu cơ.

Các thành viên HTX được hướng dẫn quy trình canh tác, mỗi hộ sản xuất đều có nhật ký theo dõi, HTX thường xuyên cử người xuống tận ruộng để giám sát tình hình sản xuất. Nhờ vậy nên rau của HTX đảm bảo chất lượng, đủ điều kiện có mặt tại các chuỗi siêu thị như: Bách Hóa Xanh, Winmart, Co.opmart... 100% sản phẩm trong dự án liên kết năm 2022 được tiêu thụ theo hợp đồng. Thành viên khi tham gia vào mô hình HTX sẽ được tiêu thụ nông sản đầu ra luôn đảm bảo cao hơn giá thị trường từ 500 - 2.000 đồng/1kg, ngoài ra, HTX tạo việc làm cho 40-60 lao động thời vụ thu nhập bình quân từ 5 - 6 triệu đồng/tháng từ đó giúp thành viên và người lao động có thu nhập ổn định.

Bên cạnh vai trò cung cấp vật tư đầu vào, dịch vụ



sản xuất, ... HTX đóng vai trò là chủ chuỗi, đại diện cho các thành viên nông dân tiếp nhận các hỗ trợ theo dự án liên kết của nhà nước; tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, đóng gói, bảo quản, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm đến hệ thống các cửa hàng thực phẩm sạch, bếp ăn trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh, thành lớn (Hồ Chí Minh, Tây Ninh, ...).

Để triển khai thành công dự án liên kết, HTX đã tiếp cận các thông tin về cơ chế chính sách của tỉnh kịp thời, chủ động, tích cực tiếp cận đơn vị quản lý, hỗ trợ (Chi cục PTNT tỉnh) để đề xuất hỗ trợ. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, xây dựng hồ sơ dự án liên kết trên cơ sở thực tế và đồng thuận của HTX. Xây dựng các nội dung của dự án liên kết theo cơ chế thỏa thuận, có thương lượng, trao đổi giữa HTX và thành viên chủ chốt nhằm tạo sự bình đẳng. HTX tổ chức các tổ đội thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát quá trình thực hành sản xuất của hộ thành viên, đảm bảo việc tuân thủ quy trình sản xuất, sơ chế, đóng gói sản phẩm.



HTXNN thương mại dịch vụ Phú Quới
Địa chỉ: ấp Phú Quới, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây,
tỉnh Tiền Giang

DỰ ÁN LIÊN KẾT SẢN XUẤT ĐIỀU HỮU CƠ CẢI THIỆN SINH KẾ CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC S' TIENG



HỢP TÁC XÃ ĐỒNG XANH
Đồng Minh Công Dự T2 T3

HTXNN hữu cơ Đồng Xanh
Địa chỉ: thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.



HTX Đồng Xanh có 250 thành viên với 80% thành viên là đồng bào dân tộc thiểu số. Diện tích vườn cây là 820 ha và vẫn tiếp tục tăng nhưng với nhiều diện tích điều đã già cỗi chưa được đầu tư cải tạo.

Khi HTX tham gia vào dự án liên kết chuỗi theo Nghị quyết 07/2019/NQ-HĐND của tỉnh, các thành viên được sự hỗ trợ từ khâu chăm sóc đến thu mua, chế biến. Trong đó, sự hỗ trợ nguồn lực về phân bón, thuốc BVTV, kỹ thuật và máy cày cộ đã giúp cho người trồng tăng năng suất, sản lượng, từng bước cải thiện thu nhập. Sau khi thu hoạch, HTX và doanh nghiệp thu mua với giá cao hơn giá thị trường từ 1.000-1.500 đồng/kg. HTX đã xây dựng hồ sơ dự án, phối hợp Trung tâm Nghiên cứu và phát triển cây điều và Sở NN&PTNT tỉnh Bình Phước hỗ trợ phân hữu cơ và cây điều giống cho các thành viên để đạt chứng nhận hữu cơ.

Năm 2020, HTX thuê Tổ chức Control Union đánh giá, cấp chứng nhận cho 140 hộ dân với 500 ha điều đạt tiêu chuẩn hữu cơ của USDA/EU/JAS. Từ đó, HTX đã ký kết bán khoảng 1.900 tấn điều hữu cơ cho Công ty Organics More, mang lại lợi nhuận cho các thành viên hơn 2,8 tỷ đồng.

Năm 2021, HTX Đồng Xanh đã được chứng nhận OCOP 3 sao với sản phẩm hạt điều rang muối truyền thống. Bình quân mỗi tháng, HTX tiêu thụ được hơn 1 tấn hạt điều nhân thành phẩm.

Không chỉ tập trung sản xuất nâng cao chất lượng cây điều, HTX còn mở rộng thêm khoảng 32 ha sấu riêng theo hướng canh tác hữu cơ. Các thành viên HTX được hỗ trợ kinh phí phân bón, giá thu mua nông sản và còn được tập huấn, hướng dẫn quy trình canh tác hữu cơ, vừa tiết giảm chi phí sản xuất vừa nâng cao chất lượng nông sản.

Nhờ sự hướng dẫn của HTX trong việc nhân sinh khối các chế phẩm vi sinh để tưới vườn cây giúp các hộ thành viên giảm chi phí đầu tư hơn 30%, cây trồng phát triển bền vững, chất lượng nông sản được đơn vị thu mua đánh giá rất cao.



Xây dựng vùng nguyên liệu, hợp tác, liên kết tiêu thụ sản phẩm, giảm phát thải từ mô hình tôm - lúa hữu cơ



lúa, đồng thời ký kết hợp đồng với một số doanh nghiệp để sản xuất lúa hữu cơ xuất khẩu. Đến nay, HTX tăng lên 61 thành viên, quy mô sản xuất 300 ha sản xuất theo mô hình tôm - lúa hữu cơ và được công ty Đại Dương Xanh bao tiêu toàn bộ sản phẩm với giống lúa chủ lực là ST5. Bên cạnh đó, bà con trong HTX còn được doanh nghiệp liên kết cung cấp giống, phân bón và hướng dẫn quy trình canh tác lúa hữu cơ. Ngay từ đầu vụ, HTX và doanh nghiệp sẽ ký kết hợp đồng bao tiêu lúa đạt chuẩn hữu cơ với giá cố định, riêng trong năm 2023 là 7.000 đồng/kg.

Năm 2022, HTX cung ứng 1.100 tấn lúa hữu cơ cho doanh nghiệp trên diện tích gieo trồng là 350ha. Năm 2023, vùng sản xuất được mở rộng lên gần 400 ha lúa đạt chuẩn hữu cơ. Lợi nhuận hàng năm bình quân của hộ thành viên đạt từ 24 - 25 triệu đồng/ha, có những nông dân giỏi đạt được trên 30 triệu đồng/ha. Theo HTX, trên quy mô 1ha, nông dân thu được lợi nhuận từ con tôm sú, lúa hữu cơ và các loài thủy sản khác khoảng 180 - 200 triệu đồng/năm.

Mặc dù thu hoạch lúa thủ công nhưng nông dân hài lòng do trong lúc thu hoạch lúa dưới ruộng vẫn còn tôm, cua, cá nên nông dân chắc chắn có thêm lợi nhuận. Công ty Đại Dương Xanh có điều kiện về vận chuyển, sấy và các khâu dịch vụ sau thu hoạch lúa nên chấp nhận thu mua lúa cất tay với giá cao hơn thông thường. Ngoài ra, HTX đã kết nối với Tập đoàn thủy sản Minh Phú triển khai các quy trình nuôi tôm tiên tiến, tiến tới chứng nhận tôm đạt chuẩn hữu cơ để nâng cao giá trị cho con tôm.

HTX dịch vụ tôm - cua - lúa Thạnh An
Địa chỉ: xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

Vùng đất An Minh tỉnh Kiên Giang là vùng đất chiêm trũng nhiễm phèn, trước đây chỉ canh tác 1 vụ lúa mùa kéo dài 5-6 tháng mới thu hoạch nhưng từ năm 2016 nông dân một số xã đã bắt đầu tiếp cận mô hình tôm - cua - lúa hữu cơ nhưng do đã quen với cách làm truyền thống nên nhiều bà con lo ngại lúa không đạt năng suất nên chỉ làm quy mô nhỏ. Sau khi làm rồi mới thấy dễ hơn cách làm truyền thống nhiều, chất thải nuôi tôm trong ruộng là nguồn phân bón rất tốt cho cây lúa nên bà con không còn sử dụng phân bón hóa học, phun thuốc BVTV nữa. Ngoài ra, trong mô hình này nông dân cũng kết hợp thả xen cua, tôm càng xanh để tăng thêm nguồn thu trên cùng diện tích. Mô hình canh tác tôm - lúa hữu cơ có ưu điểm tiết kiệm nhiều chi phí vật tư, lúa trúng mùa, bán được giá cao, đầu ra ổn định. Hiện nay hầu hết nông dân tại xã Đông Thạnh, huyện An Minh đều sản xuất tôm - lúa hữu cơ nên đã có được vùng nguyên liệu trên 500 ha.

HTX Tôm - cua - lúa Thạnh An (xã Đông Thạnh, huyện An Minh) được thành lập từ năm 2016 với 13 thành viên, diện tích sản xuất chưa đến 20 ha, đến năm 2018 HTX đã vận động thành viên chuyển sang sản xuất theo mô hình tôm -



Tổ chức sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm Chanh bản địa

HTX Chanh Nam Kim thành lập năm 2018, có 12 thành viên tham gia góp vốn, năm 2019 có 17 thành viên hộ trồng Chanh với diện tích 6 ha theo tiêu chuẩn VietGAP. Năm 2021 HTX đã liên kết được 155 hộ nông dân xã Khánh Sơn, Nam Kim, Tân Thượng Lộc với diện tích 84 ha. HTX đã tiến hành khảo sát, lập hồ sơ dự án, đồng thời đầu tư xây dựng nhà máy để lắp đặt máy móc, thiết bị phục vụ cho việc chế biến các sản phẩm từ cây Chanh tại xã Nam Kim, huyện Nam Đàn với diện tích xây dựng nhà máy 600m² để tiếp cận Nghị định số 98/2018/NĐ-CP và Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nghệ An. Các sản phẩm của HTX đã tìm kiếm được thị trường tiêu thụ tại một số tỉnh như Hà Nội, Nghệ An, Đồng Nai,...

Để tham gia dự án liên kết, HTX đã đăng kí 40 ha chanh đã cho thu hoạch với 130 hộ và 3 ha trồng mới giống khảo nghiệm trong năm 2020 và đến năm 2024 mở rộng tăng thêm 7ha. HTX thống nhất sản xuất theo quy trình an toàn (VietGAP, hữu cơ) của HTX soạn thảo và chỉ đạo. Các nội dung HTX đề xuất hỗ trợ gồm có: i) hỗ trợ chi phí tư vấn liên kết; ii) hỗ trợ tập huấn kỹ thuật; iii) hỗ trợ hạ tầng liên kết; iv) hỗ trợ giống, vật tư; v) hỗ trợ bao bì, nhãn mác sản phẩm. Tổng kinh phí thực hiện là hơn 15 tỷ đồng, trong đó nhà nước hỗ trợ 2,667 tỷ đồng, HTX đối ứng 10,01 tỷ đồng, hộ dân đối ứng 2,327 tỷ đồng.

Dự án liên kết được triển khai đã phục tráng được giống Chanh bản địa; tiêu thụ sản phẩm cho các hộ dân theo hợp đồng liên kết giá cả ổn định và cao hơn giá thị trường; Giá trị kinh tế mỗi ha trồng Chanh sẽ đem lại thu nhập khoảng 200 - 300 triệu đồng, trừ chi phí lợi nhuận từ 100 - 120 triệu đồng/ha cho hộ thành viên. Lợi nhuận của HTX đạt từ 500-700 triệu đồng/năm và tạo được vùng nguyên liệu ổn định cho nhà máy chế biến các sản phẩm phục vụ cho nhu cầu thị trường. Tạo việc làm ổn định cho 30 lao động thường xuyên làm việc là thành viên HTX và người dân trong vùng.

*HTX công nghệ cao sản xuất và chế biến chanh Nam Kim
Địa chỉ: xóm Hùng Mỏ, xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An*

KINH NGHIỆM TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG LIÊN KẾT CHUỖI CÀ RỐT THEO NGHỊ ĐỊNH 98/2018/NĐ-CP TẠI HTX ĐỨC CHÍNH

HTX Đức Chính có 114 thành viên chính thức và hơn 800 hộ liên kết. HTX tham gia vào kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà rốt TY103. Số hộ thành viên tham gia liên kết là 94 hộ. Liên kết được thực hiện nhằm tạo nguồn lực hỗ trợ cho DN, HTX và nông dân liên kết bền vững hơn, giúp DN xây dựng được vùng nguyên liệu lớn hơn. Mặc dù trên danh nghĩa quy mô sản xuất theo kế hoạch liên kết chỉ là 9,8 ha nhưng thực tế DN đã thu mua cà rốt cho khoảng 100 ha của hộ thành viên HTX theo hợp đồng kinh tế thông thường. Nhờ có liên kết, đồng bộ áp dụng phân bón, giống, quy trình kỹ thuật có kiểm soát từ ban đầu giúp sản phẩm sản xuất ra an toàn, năng suất cà rốt tăng lên 10-15% so với thông thường, 100% sản lượng cà rốt theo dự án liên kết được công ty thu mua theo hợp đồng với giá cao hơn thị trường từ 5-7%; Lợi nhuận tăng thêm 7-10%; Tạo thêm 20-25% việc làm cho các thành viên của HTX.



Tiếp cận các thông tin, cập nhật các văn bản hướng dẫn hỗ trợ về liên kết của Trung ương, của tỉnh thường xuyên và kịp thời; Xây dựng các nội dung của dự án/kế hoạch liên kết theo cơ chế thỏa thuận, có thương lượng, trao đổi giữa DN, HTX và thành viên chủ chốt nhằm tạo sự bình đẳng; Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện dự án/kế hoạch sau khi được phê duyệt phải thường xuyên họp dân, thành viên HTX để thống nhất phương án trước khi quyết định; HTX tổ chức các tổ đội thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát quá trình thực hành sản xuất của hộ thành viên, đảm bảo việc tuân thủ theo quy trình VietGAP là những kinh nghiệm chính trong việc triển khai thành công kế hoạch liên kết.



*Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Đức Chính
Địa chỉ: xã Đức Chính huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương.*

Mô hình điển hình

trong chuyển đổi nông nghiệp
sản xuất xanh, tuần hoàn, phát thải thấp



LÊ ĐỨC THỊNH - Cục trưởng Cục KTHT&PTNT
thăm vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Hành trình của Rơm

trong mô hình kinh tế tuần hoàn

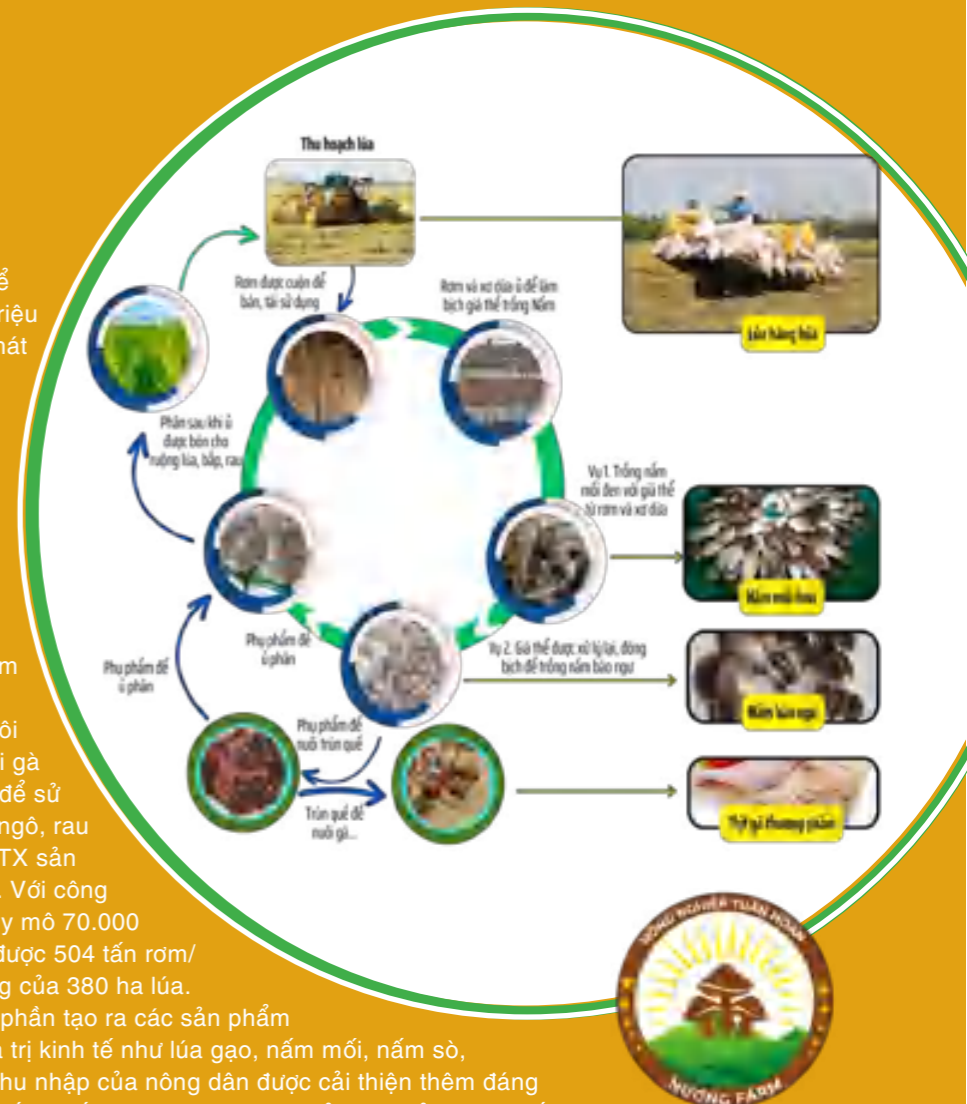


Xử lý rơm rạ đang là nhu cầu bức thiết để thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”.

HTXNN Tà Đảnh là mô hình tiêu biểu về việc sử dụng rơm rạ, phụ phẩm vào sản xuất nông nghiệp theo mô hình kinh tế tuần hoàn. HTX thu mua rơm của nông dân để làm giá thể trồng nấm. Sau một chu kỳ sản xuất nấm mỗi đen (khoảng 4 tháng), giá thể được xử lý lại để trồng nấm bào ngư. Phụ phẩm từ giá thể trồng nấm bào ngư được kết hợp với phân bò để nuôi trùn quế. Trùn quế được sử dụng để nuôi gà thả vườn. Phân trùn quế được đóng bao để sử dụng quay trở lại làm phân bón cho lúa, ngô, rau màu, cây cảnh. Hiện nay, hàng tháng, HTX sản xuất được khoảng 20.000 bịch phân nấm. Với công suất hiện tại, HTX có thể mở rộng lên quy mô 70.000 bịch phối nấm/tháng, góp phần tiêu thụ được 504 tấn rơm/năm, tương đương với diện tích gieo trồng của 380 ha lúa.

Mô hình kinh tế tuần hoàn của HTX góp phần tạo ra các sản phẩm hàng hóa có khả năng tiêu thụ tốt, có giá trị kinh tế như lúa gạo, nấm mối, nấm sò, gà đặc sản, phân trùn quế,... Đồng thời, thu nhập của nông dân được cải thiện thêm đáng kể do tham gia vào các hoạt động sản xuất. Chất hữu cơ được xử lý và trả lại cho đất theo các vòng tuần hoàn, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững, giảm phát thải khí nhà kính.

HTX vinh dự đạt Top 10 đơn vị xuất sắc nhất về sáng kiến ESG (Bộ tiêu chuẩn về Môi trường, Xã hội và Quản trị) năm 2023 và đạt giải Nhất cuộc thi "Tìm kiếm sáng kiến tăng quyền năng kinh tế phụ nữ trong chuỗi giá trị lúa gạo năm 2022" ở khu vực ĐBSCL.



Liên hệ: HTXNN Tà Đảnh
Địa chỉ: ấp Tân Bình, xã Tà Đảnh, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Nông nghiệp tuần hoàn ứng dụng công nghệ cao

TRONG SẢN XUẤT RAU AN TOÀN



HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp An Phú
Địa chỉ: xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

HTX An Phú áp dụng mô hình nông nghiệp tuần hoàn trong sản xuất ở 3 hoạt động chủ yếu đó là sản xuất cây giống giá thể, sản xuất rau thương phẩm công nghệ cao và sản xuất rau theo phương pháp truyền thống.

i) Sản xuất cây rau giống: HTX sử dụng trấu và xơ dừa làm giá thể. Kết thúc vụ ươm cây giống, phụ phẩm (trấu, xơ dừa) tiếp tục được đưa vào hệ thống hấp, sấy ở nhiệt độ cao để tiêu diệt nấm bệnh. Sau đó, giá thể được đưa qua hệ thống máy ép thành khối để tiếp tục đưa vào ươm cây. Theo HTX, quá trình tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm này có thể được 5 - 10 chu kỳ ươm cây giống, tiết kiệm cho HTX ít nhất 50% chi phí mua nguyên liệu và giảm 100% lượng chất thải từ phụ phẩm ra môi trường.

ii) Sản xuất rau công nghệ cao trong nhà màng: HTX sử dụng thiết bị định lượng tự động và tưới phân tự động, giúp sử dụng hiệu quả, tiết kiệm phân. Về BTVT, ngoài việc áp dụng tốt nguyên tắc 4 đúng, HTX còn ứng dụng các kỹ thuật dùng đèn, bẫy côn trùng, dùng dung dịch từ tỏi, ớt để phun. HTX áp dụng công nghệ tưới nhỏ giọt tự động, nước tưới được thu hồi theo ống PVC để đưa lại khu xử lý và tiếp tục quay lại để tái sử dụng.

iii) Sản xuất rau truyền thống: Phụ phẩm từ mô hình công nghệ cao (bao gồm thân, lá, gốc rễ) được thu gom, ủ phân vi sinh để tạo phân bón chủ động cung cấp cho khu sản xuất rau ngoài trời. Sau khi thu hoạch, lượng phụ phẩm như thân, lá già, ... được ủ tiếp tục để tạo phân bón cung cấp tiếp tục cho các vụ tiếp theo. Cách làm này giúp tiết kiệm được 10 - 20% chi phí phân bón.



HTX An Phú là HTXNN tiêu biểu của tỉnh Lâm Đồng về ứng dụng công nghệ cao kết hợp với tuần hoàn trong sản xuất rau an toàn. HTX có 47 thành viên, sản xuất chủ yếu là các loại rau với quy mô 50 ha, trong đó sản xuất rau công nghệ cao bình quân là 2000 m²/hộ. Hàng năm cung cấp ra thị trường khoảng 200 tấn rau thương phẩm và 250 triệu cây giống; tiêu thụ được khoảng 75% sản phẩm cho thành viên.

Hướng tới phát triển nông nghiệp tuần hoàn, bền vững, đa giá trị



HTX Lục Ngạn Xanh

HTX Lục Ngạn Xanh thành lập năm 2021 với 22 thành viên, trong đó có 12 thành viên là người dân tộc thiểu số. Từ khi thành lập, HTX đã thực hiện giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững thông qua sử dụng chế phẩm vi sinh để ủ phân bón. Hiện nay, HTX đã chủ động được kỹ thuật nhân nuôi vi sinh tại chỗ, dùng để ủ với cá, đỗ tương, chuối, hoa quả chất lượng kém,... để tạo thành phân bón. Với cách làm trên, HTX đã chủ động được đang kể nguồn phân bón tại chỗ. Các sản phẩm của HTX đang sản xuất hiện nay như ổi, hoa cúc chi, cỏ ngọt, bạc hà, dưa lê,... sử dụng chủ yếu phân bón hữu cơ nên tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng, được khách hàng tin dùng.

HTX có 15 ha vải thiều được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Loại vải thiều chất lượng, mẫu mã đẹp chủ yếu phục vụ cho xuất khẩu và tiêu thụ và trong nước, sấy khô. Một số lượng đáng kể quả vải hàng vụ không bán được do mẫu mã xấu, ... đang được HTX nghiên cứu, sản xuất thành nước rửa bát sinh học với nhãn hiệu "Tinh thơm". HTX đang tiếp tục nghiên cứu để cho ra dòng sản phẩm rỉ mật đường vải thiều để phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp. Kết hợp giữa trồng, chế biến vải thiều và phát triển du lịch nông nghiệp, HTX đang hướng tới tạo thêm nhiều giá trị hơn từ nông nghiệp, góp phần cải thiện thu nhập cho người nông dân.

HTX Lục Ngạn Xanh vinh dự được nhận giải Nhì cuộc thi Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo năm 2021 của tỉnh Đoàn Bắc Giang với dự án "Ứng dụng công nghệ thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững, tuần hoàn trên địa bàn huyện Lục Ngạn". HTX được Liên minh HTX Việt Nam tặng Bằng khen về thành tích hoạt động năm 2023.



HTX Lục Ngạn Xanh
Địa chỉ: thôn Phúc Hòa, xã Đồng Cốc, Lục Ngạn, Bắc Giang.

Chăn nuôi lợn sinh học

THEO CHUỖI KHÉP KÍN

HTX Đồng Tâm được thành lập năm 2016 với 10 thành viên, hiện nay có 13 thành viên do anh Nguyễn Đình Tường làm giám đốc, anh Tường là người được lựa chọn tham gia dự án nuôi lợn bằng cám sinh học của Sở NN&PTNT Hà Nội năm 2014, nhận thấy mô hình này có hướng phát triển khả quan nên anh Tường đã tiên phong chủ động kết nối với các đơn vị cung cấp nguyên liệu, để tiếp tục triển khai sau khi dự án kết thúc và thành lập HTX Đồng Tâm để nhân rộng mô hình. Hiện nay, HTX tự phối trộn thức ăn chăn nuôi theo công thức riêng và ứng trước cho các hộ thành viên bằng với giá thành sản xuất (nhưng cao hơn giá thức ăn công nghiệp) các hộ thành viên cùng sản xuất theo chuỗi khép kín từ chăn nuôi, giết mổ, sơ chế và đóng gói sản phẩm. Quy mô chăn nuôi thường xuyên của chuỗi vào khoảng 1.000 con lợn thịt; HTX cung cấp các dịch vụ chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến (giò, chả, xúc xích) và trực tiếp cung cấp sản phẩm ra thị trường. HTX có khu giết mổ đạt cấp chứng nhận HACCP; các phụ phẩm giết mổ được xử lý tại khu vực riêng theo đúng quy trình.



Nuôi lợn bằng cám sinh học có lợi thế là bảo vệ môi trường, chuồng trại không có mùi hôi thối, lợn khỏe mạnh, giảm chi phí dùng thuốc thú y cũng như hóa chất khử trùng tiêu độc. Thời gian nuôi gấp rưỡi, gấp đôi theo cách nuôi cám công nghiệp giúp cho chất lượng thịt thơm ngon, khác biệt.

Các sản phẩm sơ chế, chế biến của HTX được đóng gói, hút chân không và bảo quản mát, lạnh trước khi bán ra thị trường. Sản phẩm chế biến của HTX có bao bì, nhãn mác, tem QR truy suất thông tin sản phẩm, đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; HTX liên kết với cơ sở chế biến lân cận để sản xuất giò, chả, xúc xích, ... Nhờ đó, giá sản phẩm chế biến thường cao hơn thông thường từ 25 - 30%.

Doanh thu của HTX khoảng 2,2-2,5 tỷ đồng/tháng, lợi nhuận sau thuế đạt từ 12% đến 15%, tạo việc làm ổn định cho gần 20 lao động địa phương với mức thu nhập bình quân 7,5 triệu đồng/người/tháng.

*HTX chăn nuôi và dịch vụ Đồng Tâm
Địa chỉ: xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Tp Hà Nội*

Phát triển chuỗi giá trị trái cây xuất khẩu theo hướng kinh tế tuần hoàn



HTX dịch vụ nông nghiệp xanh Krông Pắc được thành lập với 7 thành viên với hơn 50 ha cây trồng sầu riêng, bơ. Trong đó sản phẩm chủ lực là sản phẩm sầu riêng Dona. HTX thực hiện chăm sóc, hướng dẫn kỹ thuật, thu mua, sơ chế, chế biến, đóng gói và bao tiêu sản phẩm cho các thành viên. Các thành viên được hướng dẫn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, xây dựng mã vùng trồng, phát triển xanh, sạch, bền vững với quy trình kỹ thuật từ khâu chăm sóc, không sử dụng thuốc diệt cỏ, sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh, làm tăng giá trị sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng.

Công nghệ mới - góp phần thúc đẩy gia tăng giá trị

HTX áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí, giảm thời gian phun, tiết kiệm nhân công, đem lại hiệu quả vượt trội. Ngoài quy trình khép kín, vỏ sầu riêng được HTX thu gom và xay nhỏ, ủ thành phân hữu cơ để tái sử dụng cho cây trồng.

Ngoài ra, HTX còn lắp đặt thiết bị cấp và trữ đông hiện đại giúp sầu riêng bảo quản dài, lưu hương. Sầu riêng lột vỏ cấp đông ở nhiệt độ -40°C trong thời gian 6-8 giờ, bảo quản đông lạnh trữ đông ở nhiệt độ -18°C. Với công nghệ cấp đông nhanh, sầu riêng có thể bảo quản được trong thời gian từ 6-24 tháng vẫn đảm bảo chất lượng.

HTX đang tập trung hướng dẫn bà con sản xuất theo hướng hữu cơ, đồng thời đầu tư chế biến sâu để từng bước phát triển đa dạng các sản phẩm từ sầu riêng.

Đây là mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh theo hướng hữu cơ, tuần hoàn. Tất cả các phụ phẩm từ sản xuất, sơ chế, chế biến được tận dụng xay nhỏ, ủ men làm phân bón giúp nâng cao giá trị sử dụng và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, giảm phát thải.

*HTX dịch vụ nông nghiệp xanh sầu riêng, bơ Krông Pắc
Địa chỉ: thôn Tân Lập, xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk*

PHẦN 3

*PHONG TRÀO KINH TẾ HỢP TÁC
TRONG NÔNG NGHIỆP
TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG*



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

ĐỒNG THÁP

HỘI QUÁN ĐẤT SEN HỒNG

7 năm kiến tạo và sẻ chia

Tâm nhìn mới - Sức sống mới - Giá trị mới

Lê Minh Hoan

7 năm vững chãi tay chèo



7 năm đầu đầu những câu hỏi

Thấm thoát 7 năm, từ cột mốc tháng 7 năm 2016 - ngày Hội quán đầu tiên đi vào hoạt động, mang tên gọi Canh Tân, hàm ý về sự đổi mới trong cách nghĩ, cách làm của người nông dân. “Hội quán là gì? Vì sao cần một thiết chế mới mang tên Hội quán? Bà con nông dân có sẵn lòng tham gia không? Cơ chế, chính sách hỗ trợ như thế nào?”. Triết lý của Hội quán là “Lấy con người làm trung tâm trong sự phát triển”. Phương châm “Dân biết, dân làm, dân thụ hưởng” thấm thấu dần trên từng bước đi không ít gập ghềnh. Điều đó tuy không mới, nhưng Đất Sen Hồng có cách làm khác hơn, tạo ra không gian người dân được tôn trọng, được đóng góp bình đẳng. Cơ chế hoạt động của Hội quán dựa trên tinh thần “tự nguyện, tự quản, tự quyết định” và sự đồng thuận của các thành viên.

Từ tâm lý trông chờ, ỷ lại, bà con nông dân tự tin phát huy vai trò chủ thể, làm chủ vận mệnh của mình, mạnh dạn thay đổi cách nghĩ “đèn nhà ai nấy sáng, ruộng nhà ai nấy làm”. Tinh thần hợp tác, liên kết bắt đầu bén rễ bền chặt vào “mạch nguồn” nông thôn. Người thân thiết với người, nhà gắn kết với nhà, xóm trên khăng khít với xóm dưới, làng này gắn kết với làng kia. Người nông dân đóng góp chủ động trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Cư dân nông thôn trở thành trung tâm trong Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thành viên Hội quán tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội, trong đó có “Ngày thứ bảy Đại đoàn kết” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

7 năm nối kết “nhịp cầu” giữa người dân và cấp ủy, chính quyền, ngành chuyên môn

Sự gắn kết nhiều bên cộng hưởng thành “nguồn vốn xã hội”. Trong lý thuyết phát triển, “cộng đồng” luôn là thành tố và chủ thể quan trọng. Cộng đồng không chỉ là tập hợp nhiều người, mà là nền tảng của tư duy phát triển xã hội. Hội quán chính là thiết chế cộng đồng như vậy. Thiết chế “Cộng đồng đồng quản lý”, tinh thần “Phát triển địa phương dựa vào nội lực cộng đồng” dần được hình thành và lan tỏa sâu rộng.

Những bước đi đầu tiên khó tránh khỏi những thách thức, nghi ngại, nhưng rồi mỗi ngành hàng, mỗi lĩnh vực, mỗi địa phương đều ra đời mô hình Hội quán. Từ những Hội quán đầu tiên, bà con háo hức tìm đến tham quan học hỏi cách làm, để đến hôm nay đã có 145 Hội quán lần lượt đi vào hoạt động, như làn gió tươi mát, mang đến sự đổi thay tích cực trong mỗi người, mỗi nếp nhà, mỗi xóm làng, và cho hình ảnh Đồng Tháp - Đất Sen Hồng.

7 năm dò đá qua sông, vun bồi giá trị

Những hộ sản xuất, kinh doanh nông sản có thể mạnh: lúa, xoài, sen, cam quýt, hoa kiểng, tôm cá, khô mắm, lươn, củ khoai, củ kiệu... đều tham gia vào Hội quán. Hay Hội quán “Cùng nhau làm du lịch” giúp bùng lên sắc màu tươi mới cho “làng hoa trăm tuổi”. Bên cạnh những Hội quán nông dân còn có Hội quán doanh nhân, Hội quán văn nghệ sĩ... Thật thú vị khi mô hình Hội quán của Đồng Tháp đã lan tỏa ra nhiều địa phương khác, dù với tên gọi khác nhau, nhưng cùng một triết lý là khơi gợi và phát huy sức mạnh cộng đồng.

7 năm khơi gợi tư duy cộng đồng, vai trò “thủ lĩnh” cộng đồng nông thôn

Nhiều Chủ nhiệm Hội quán còn tự xây dựng nơi sinh hoạt cho các thành viên. Quan trọng là thông qua các buổi sinh hoạt, tình làng nghĩa xóm được khơi dậy, mọi người tìm đến nhau, chia sẻ nhau những bài học cuộc sống, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh. Quan trọng là thông qua các buổi sinh hoạt, tri thức, kỹ năng của bà con được nâng dần lên. Quan trọng là thông qua các buổi sinh hoạt, cấp ủy, chính quyền, các tổ chức xã hội được gần dân hơn, lắng nghe và thấu hiểu người dân hơn.

Nhìn lại chặng đường đã qua, để tự tin hướng về tương lai phía trước. Sau không ít nghi ngại, xen lẫn băn khoăn về chất lượng sinh hoạt của nơi này nơi kia, giờ đây Hội quán đã trở thành niềm tự hào của quê hương Đồng Tháp. Lợi nhuận, lợi ích hữu hình không phải mục tiêu duy nhất, mà hơn hết là những giá trị cộng hưởng, sâu sắc, vững bền cho cộng đồng, cho xã hội. Do đó, cần gửi gắm vào Hội quán những mục tiêu đường dài, những giá trị mới hơn, với nội dung sinh hoạt phong phú hơn, sát thực hơn, có chiều sâu hơn. Hành trình tri thức hoá còn dài và nhiều việc phải làm. Cần sự bền bỉ và vững tin, dù cho có lúc khó tránh khỏi mệt mỏi, xung đột lẫn nhau.

Kinh tế tri thức, nông nghiệp thông minh có thể là mục tiêu, định hướng đưa vào nội dung sinh hoạt của các Hội quán. Nông nghiệp chất lượng cao, tuần hoàn, phát thải thấp cần trở thành chủ đề thảo luận trong Hội quán, vì đó là xu thế định hình tương lai nền nông nghiệp. Hình thức chuyển tải tri thức, kỹ năng cũng cần được cập nhật bằng những ngôn ngữ đời thường, hình ảnh gắn gũi với người nông dân, người dân nông thôn. Tâm nhìn mới không đóng khung trong từng Hội quán mà phải kết nối, hợp lực giữa các Hội quán với nhau. Hội quán cần kết nối không gian nông thôn với không gian đô thị. Hoà mình vào những buổi sinh hoạt cùng các thành viên trong đồng phục gắn với tên gọi, ngành hàng, đặc trưng nhận diện của từng Hội quán, càng thêm trân quý tinh thần đoàn kết, đồng lòng, sẵn sàng thích ứng với sự thay đổi: “Muốn đi nhanh thì đi một mình. Muốn đi xa thì đi cùng nhau”.

7 năm “hùn hạp”, “cấy nền” cho kinh tế tập thể

Những “thủ lĩnh nông dân” được bà con tin yêu, tin nhiệm, trở thành cầu nối giữa người dân và cấp ủy, chính quyền, ngành chuyên môn, giữa bà con nông dân với doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học. Những “thủ lĩnh nông dân” được tập huấn về kỹ năng tập hợp, gắn kết những người cùng hoài bão, chung ước mơ. Những “thủ lĩnh nông dân” tận tâm với chuyện xóm làng, với nghề nông. Những “thủ lĩnh nông dân” không phân biệt tuổi tác, giới tính, tôn giáo, địa vị xã hội, không chế độ, thù lao, vẫn dẫn thân chỉ vì niềm tin có thể dẫn dắt các thành viên tiến về phía trước.

7 năm chỉ là bước khởi đầu

Hậu Giang

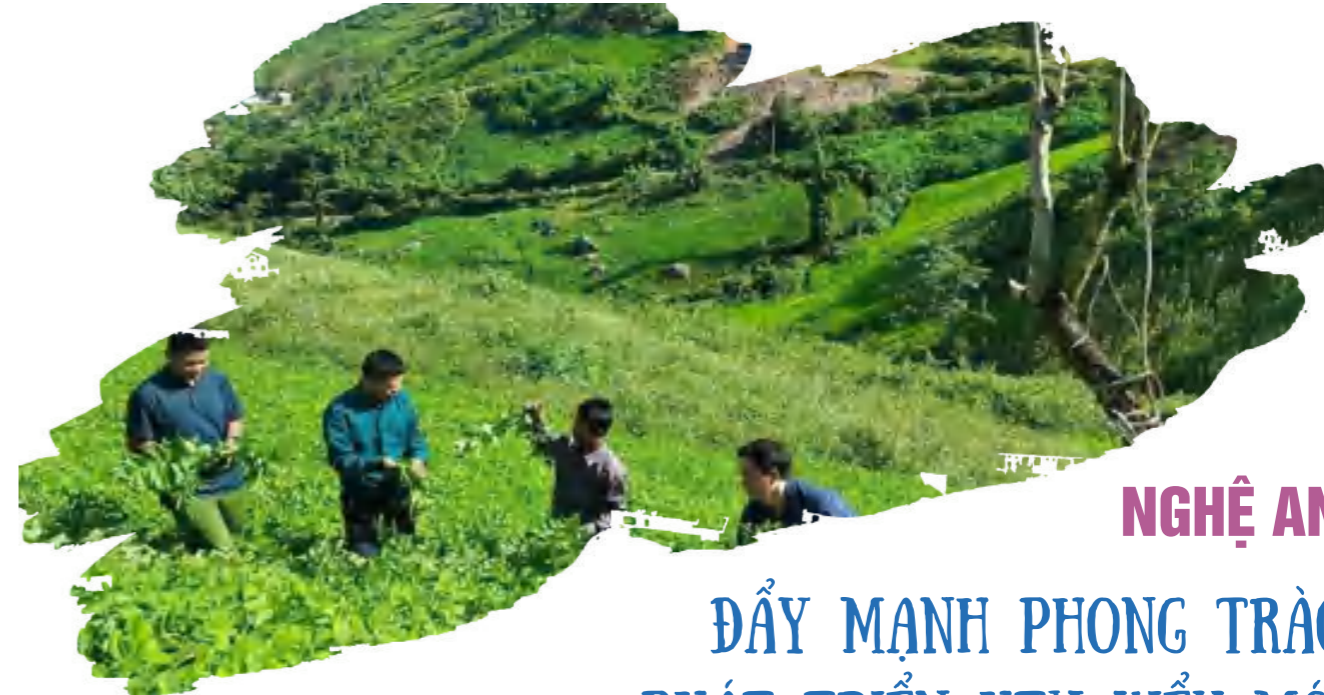
Đi đầu về phong trào phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong toàn hệ thống chính trị



Hậu Giang có 271 HTX trong đó hơn 86% ở lĩnh vực nông nghiệp. Để hỗ trợ các HTX, tỉnh đã ban hành nhiều Nghị quyết, chính sách giúp nâng cao giá trị và sức cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp.

Hậu Giang là tỉnh tiên phong đi đầu về phong trào phát triển kinh tế tập thể, HTX khi Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 39 - CT/TU ngày 18/7/2018 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh. Đây là định hướng chỉ đạo thể hiện sự vào cuộc quyết liệt trong công tác chỉ đạo của tỉnh. Tiếp đó, một loạt các văn bản, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh được ban hành như Nghị quyết số 07/2019/ND-HĐND ngày 11/7/2019 quy định chính sách khuyến khích đầu tư; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Nghị quyết số 26/ 2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND. Ngày 04/5/2023, UBND tỉnh Hậu Giang đã ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND về việc thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 theo Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết 28/2022/NQ-HĐND. Theo đó, Tỉnh bổ sung vốn cho Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đến năm 2025 là 40 tỷ đồng, đến năm 2030 là 100 tỷ đồng. Hỗ trợ 70% tiền lãi suất vay trong hạn vay vốn ở Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX và các ngân hàng để đầu tư phát triển nông nghiệp. Mức lãi suất tính hỗ trợ bằng mức lãi suất cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tại thời điểm hỗ trợ. Thời gian hỗ trợ lãi suất không vượt quá ngày 31/12/2025 và không hỗ trợ lãi suất đối với thời gian gia hạn nợ.

Nhờ đó, trong thời gian qua kinh tế tập thể, HTX đã giúp ích cho nhiều hộ thành viên khắc phục được một phần khó khăn trong sản xuất như chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi hợp lý và hiệu quả hơn; xuống giống tập trung, đồng loạt, tiếp thu và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất giúp tăng năng suất và thu nhập nông hộ, dịch vụ kinh doanh, giúp các tổ hợp tác, HTX ký kết được hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với giá cao, ổn định. Thành viên sử dụng dịch vụ của HTX với giá rẻ hơn bên ngoài từ 10 - 20%.



NGHỆ AN

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO PHÁT TRIỂN HTX KIỂU MỚI

thúc đẩy hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

Sau nhiều năm triển khai đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả, khu vực kinh tế tập thể, HTX của tỉnh Nghệ An đã có sự chuyển biến tích cực về cả chất và lượng, thể hiện vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của cả tỉnh nói chung và vùng nông thôn nói riêng. Hiện có 21/21 huyện, thành, thị, mỗi đơn vị đều có ít nhất 01 mô hình HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị.

Hoạt động của các Liên hiệp HTX ngày càng có hiệu quả, ngoài việc các HTX liên kết lại với nhau để tạo nên nguồn sản phẩm, nguyên liệu lớn, ổn định hơn để ký kết hợp đồng tiêu thụ với các doanh nghiệp, bản thân các HTX cũng được củng cố về mặt hoạt động.

Tính đến hết năm 2023, có 215 HTX có các dịch vụ bao tiêu sản phẩm cho thành viên (tăng 19 hợp tác xã so với năm 2019); đã xuất hiện nhiều mô hình HTX gắn kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, có tem nhãn, truy xuất nguồn gốc, tạo thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu dùng; có trên 45 HTXNN áp dụng công nghệ cao trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến nông sản. Số HTX có sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP tăng; trong tổng số 403 sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên đã có 131 sản phẩm của 78 HTX và 36 sản phẩm của 32 tổ hợp tác.

Doanh thu bình quân của HTX hiện đạt khoảng 1,5 tỷ đồng/năm. Điển hình như mô hình HTX dịch vụ tổng hợp Thọ Thành (huyện Yên Thành) cho lợi nhuận bình quân khoảng 1,5 tỷ đồng/năm; HTX Dịch vụ nông nghiệp Sơn Lâm (xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu), doanh thu hàng năm của HTX đạt 1,2 tỷ đồng, lợi nhuận 500 triệu đồng, tạo việc làm ổn định cho 7 lao động, với mức lương trên 4,5 triệu đồng/người/tháng...

Các mô hình kinh tế tập thể, HTX đã giúp thu nhập của người lao động được cải thiện, tác động tích cực đến kinh tế hộ thành viên (thu nhập bình quân của một lao động thường xuyên trong HTX là 4,56 triệu đồng/tháng; mức thu nhập của một lao động trong Tổ hợp tác khoảng 3 - 4 triệu đồng/tháng, cá biệt thành viên tổ hợp tác đánh bắt thủy sản đạt 9 - 10 triệu đồng/tháng); góp phần đáng kể trong phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, thiết lập mô hình kinh tế và quan hệ sản xuất mới ở nông thôn.



Bắc Kạn

Hợp tác xã là động lực phát triển bền vững sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng hàng hóa

Trước tình trạng tăng số lượng nhưng chất lượng chưa cao, tỉnh Bắc Kạn đã có nhiều giải pháp, chính sách kịp thời giúp hoạt động của các HTX đi vào chiều sâu. Các chính sách được triển khai thực hiện tập trung vào liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa và nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể. Từ đó, hỗ trợ những thứ HTX cần, tháo gỡ những vấn đề mà các HTX yếu.

Từ nguồn ngân sách và nguồn vay ưu đãi từ các quỹ, tỉnh đã hỗ trợ cho 104 HTX với số kinh phí hơn 13 tỷ đồng. Về đầu tư công nghệ, tỉnh đã hỗ trợ 2,1 tỷ đồng cho 7 HTX thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Hỗ trợ hơn 24 tỷ đồng thực hiện dự án liên kết theo chuỗi giá trị cho 122 HTX. Hỗ trợ hơn 31 tỷ đồng đầu tư kết cấu hạ tầng cho 14 HTX. Tỉnh cũng rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ hạ tầng của 90 HTXNN (249 tỷ đồng), lập chủ trương đầu tư báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối bố trí kinh phí thực hiện. Tỉnh hỗ trợ hơn 3,8 tỷ đồng cho 14 HTX xây dựng mô hình HTX kiểu mới, sản xuất gắn với chuỗi giá trị; cấp hơn 332 triệu đồng hỗ trợ bảo hiểm cho 21 HTX sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, đặc biệt khó khăn; hỗ trợ 500 triệu đồng cho 1 HTX đầu tư xây dựng điểm trưng bày, giới thiệu và tiêu thụ nông sản. Thông qua chương trình khuyến công, tỉnh hỗ trợ hơn 1,6 tỷ đồng cho 14 HTX ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp...

Nhờ được hỗ trợ, các HTX đã hoạt động hiệu quả với doanh thu tăng bình quân 1,8 lần, lợi nhuận tăng 1,5 lần và thu nhập của hộ thành viên tăng gấp 2 lần so năm 2016.

Toàn tỉnh có 181 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó có 1 sản phẩm đạt 5 sao cấp quốc gia, đều là các sản phẩm liên kết sản xuất giữa HTX với nông dân. Đặc biệt, có hai HTX ở vùng cao đã xuất khẩu được sản phẩm sang Nhật Bản và châu Âu.

Đắk Lắk

Dẫn đầu phong trào phát triển hợp tác xã nông nghiệp khu vực Tây Nguyên

Là địa phương có phong trào phát triển HTX mạnh nhất khu vực Tây Nguyên, Đắk Lắk đã rất quyết liệt trong công tác chỉ đạo, triển khai các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX trong giai đoạn mới của Trung ương.

Năm 2023, toàn tỉnh có 04 liên hiệp HTX và 467 HTXNN. Giai đoạn 2021 - 2023, tỉnh đã hỗ trợ thành lập mới 57 HTX với tổng kinh phí 600 triệu đồng. Ngoài ra, đã hỗ trợ cho 31 HTX ứng dụng đổi mới công nghệ, xây dựng nhãn hiệu, xây dựng mô hình HTX gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông sản chủ lực địa phương với tổng kinh phí hơn 3,4 tỷ đồng; lựa chọn 5 HTX để hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới. Tỉnh đã hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho 68 HTX. Thông qua chương trình khuyến công, toàn tỉnh có 10 HTX được hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất với kinh phí 2,16 tỷ đồng. Tỉnh đã tổ chức 125 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về sản xuất kinh doanh, khởi nghiệp sáng tạo, dạy nghề... cho hơn 5.040 lượt người tham gia.

Các chính sách khác như hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại khu vực kinh tế tập thể; miễn giảm tiền thuê đất, khoan nợ, xóa nợ tiền thuế; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng chế biến sản phẩm cho HTXNN ... được các cấp, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện. Giai đoạn 2021 - 2023, Quỹ phát triển HTX tỉnh đã giải ngân cho 32 HTX vay vốn 19,3 tỷ đồng; hỗ trợ giải quyết việc làm cho 8 HTX vay vốn hơn 1,3 tỷ đồng.

Doanh thu bình quân mỗi HTX đạt khoảng 1,8 tỷ đồng/năm. Các HTX không chỉ tăng về số lượng mà chất lượng cũng được nâng lên. Nhiều HTX đã xây dựng thương hiệu, hoàn thiện mẫu mã, nguồn gốc, xuất xứ cho sản phẩm, mở rộng ngành nghề, nâng cao chất lượng dịch vụ, tiếp cận thị trường trong và ngoài nước. Đồng thời, tích cực cung ứng dịch vụ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên, tạo việc làm cho người dân địa phương.



TỔ CHỨC LẠI SẢN XUẤT

ĐỂ PHÁT ĐỘNG HỢP TÁC TIÊU THỤ

Nơi Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ “đi vào lòng dân”

Câu chuyện tại tỉnh Tiền Giang

Trong 5 năm (2018 - 2023) thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tỉnh Tiền Giang có 109 danh mục dự án/kế hoạch liên kết (gọi chung là dự án) được phê duyệt. Tính đến tháng 7/2023, có 29 dự án được triển khai, chủ yếu trên cây lúa (15 dự án), còn lại trên rau màu và chăn nuôi. Các chuỗi giá trị huy động 29 HTXNN, 55 doanh nghiệp và 1.320 hộ nông dân tham gia liên kết. Trong đó có đến 28 HTX làm chủ trì chuỗi liên kết.

Về quy mô, cây lúa có lợi thế lớn với diện tích bình quân gần 40ha với khoảng 50 nông hộ. Kể đến là cây ăn trái với diện tích bình quân 26ha cũng khoảng 50 nông hộ. Tiếp theo, cây rau màu với khoảng 17ha của 40 hộ. Cuối cùng là chăn nuôi với quy mô chỉ khoảng 10 hộ.

Các chủ thể liên kết tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hay có thêm cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào. Mô hình liên kết điển hình có thể kể đến là liên kết sản xuất giống lúa ST24, Nàng hoa 9 theo hướng an toàn hữu cơ ở HTX Mỹ Quới (Cái Bè), quy mô 200 - 300 ha/năm. Ngoài ra còn có liên kết tiêu thụ lúa ở HTX Hòa Hưng (Gò Công Tây) với quy mô khoảng 35ha, liên

tiết tiêu thụ gà của HTX Chăn nuôi thủy sản Gò Công xây dựng thương hiệu gà ta Gò Công sản lượng 100.000 - 120.000 con/năm...

Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh phải hoàn thành 109 dự án đã được phê duyệt, tuy nhiên đến hết tháng 7/2023 mới chỉ có 29 dự án được thực hiện. Ngành NN&PTNT tỉnh sẽ tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh về liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Bên cạnh đó, tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về tinh thần hợp tác của người dân, cán bộ cơ sở về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Ngoài ra, Sở NN&PTNT tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ HTXNN nâng cao năng lực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất tập trung, đạt chất lượng, có truy xuất nguồn gốc và tham gia liên kết tiêu thụ theo chuỗi từ đầu vào đến đầu ra.

Cùng với đó, đầu tư cơ sở hạ tầng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao cho cánh đồng liên kết sản xuất, đặc biệt là thiết kế lại đồng ruộng để thuận lợi cho cơ giới hóa. Triển khai các chính sách hỗ trợ theo Chương trình OCOP cho các sản phẩm có tham gia liên kết như trung bày, quảng bá sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu, tham gia hoạt động số hóa, chống hàng giả...

Tổ chức cộng đồng

Đột phá đổi mới thể chế



Tổ chức nhân dân, huy động sức mạnh cộng đồng

Vấn đề cốt lõi là tập trung được lực lượng nhân dân trong các tổ chức tự giác, tự chủ theo đường lối của Đảng. Bác Hồ đã căn dặn: “Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân.” Trong điều kiện cụ thể hiện nay, các tổ chức đoàn thể phải giảm tính hành chính và tăng tính cộng đồng: dựa vào đóng góp của nhân dân và tích lũy từ dịch vụ hơn là trợ cấp ngân sách, chuyển từ triển khai chính sách thành phục vụ nhân dân, từ vận động nhân dân sang giao quyền cho dân. Cần tổ chức ra đơn vị cộng đồng nhân dân như hiệp hội ngành nghề, tổ hợp tác, hội quán. Lấy hoạt động kinh tế phát triển tổ chức cộng đồng. HTXNN đảm bảo cung cấp vật tư đầu vào, thu mua nông sản đầu ra và hỗ trợ dịch vụ phục vụ sản xuất; thay thế trung gian thương lái, đầu nậu. HTX phi nông nghiệp dẫn dắt kinh tế hộ phát triển ngành nghề. Vùng đồng bào dân tộc cho các tổ chức cộng đồng tham gia quản lý, khai thác dịch vụ trồng rừng, bảo vệ biên giới, bảo vệ môi trường và tổ chức sản xuất.

Chiến lược nông nghiệp mới đã xác định: “Xây dựng cộng đồng vững mạnh làm nòng cốt phát triển nông thôn, sản xuất nông nghiệp”. Các cấp ủy Đảng cần chỉ đạo đổi mới tổ chức đoàn thể, xây dựng các tổ chức xã hội. Công tác dân vận đổi mới để trao nhiệm vụ, quyền hạn cho dân. Lấy hoạt động kinh tế phát triển HTX và hiệp hội để dẫn dắt và phát triển kinh tế hộ lên sản xuất lớn. Ban hành chính sách tiếp cận tài nguyên, đầu tư cơ sở hạ tầng, cho vay vốn, hướng dẫn kỹ thuật, đào tạo cán bộ, phân cấp dịch vụ công. Pháp luật tạo điều kiện để cộng đồng nông thôn có tư cách pháp nhân hoạt động. Có như thế, cơ chế và tổ chức cộng đồng mới làm tròn vai trò bổ khuyết cho nhà nước và thị trường. Khi cơ chế và tổ chức thị trường tạo ra lực lượng sản xuất mới, thì cơ chế và tổ chức cộng đồng sẽ hình thành một cách tự nhiên quan hệ sản xuất phù hợp định hướng xã hội chủ nghĩa - thành tổ thích hợp trong thượng tầng kiến trúc của giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội.



Các thành viên HTX Dịch vụ nông nghiệp Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, Hải Dương thu hoạch cà rốt



Phát triển cộng đồng, đột phá đổi mới thể chế

Tổ chức cộng đồng là giải pháp quan trọng trong đột phá thể chế, đồng thời cũng là con đường để thực hiện định hướng XHCN. Nguyên nhân chính là do các tổ chức cộng đồng như hiệp hội các doanh nghiệp, HTX của kinh tế hộ, nông dân nhỏ chính là tế bào để xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu nông nghiệp. Trên nền tảng các tế bào cơ sở đó mới hình thành các cơ thể hoàn chỉnh để tạo ra nền tảng để hình thành các hệ sinh thái kinh tế nông nghiệp như các vùng chuyên canh, các chuỗi giá trị, các ngành hàng chiến lược,... Đối với một nền kinh tế được tạo nên bởi chủ yếu là các hộ gia đình nhỏ lẻ, muốn trở thành trang trại, gia trại, doanh nghiệp nhỏ rồi doanh nghiệp lớn thì không có con đường ngoài tạo điều kiện cho chính các hộ này huy động nội lực để tự tích lũy để đạt tới năng lực tái đầu tư, tái sản xuất mở rộng. Muốn làm được quá trình tiến hóa này, tất yếu phải mở ra cánh cửa phát triển kinh tế hợp tác

TS. Đặng Kim Sơn

Chủ tịch Hội đồng chuyên gia
Viện Nghiên cứu Thị trường và Thể chế nông nghiệp



Câu chuyện

"NHÀ NÔNG HÙN HẠP"

Mỗi lần đi thăm HTX thấy thật ấm áp. Từ những người quen với nếp nghĩ “đèn nhà ai nấy sáng, ruộng nhà ai nấy làm”, bây giờ xúm xít bên nhau, hợp tác làm ăn là cả một quá trình thay đổi nhận thức. Dấu biết “vạn sự khởi đầu nan”, hành trình phía trước còn khó khăn. Không có sự thay đổi nào là dễ dàng cả mà đó là một hành trình sẽ có nhiều thách thức.

**"Dân ta nhớ một chữ đồng
Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh".**

HTX là một tư tưởng phổ quát giúp thúc đẩy xã hội phát triển. Một cộng đồng thiếu hợp tác với nhau là một cộng đồng yếu dù có thể từng thành viên đều mạnh. Một làng nghề, một ngành nghề mà những nghệ nhân, nông dân không hợp tác sẽ khó có thể đi xa dù có thể mỗi người đều lành nghề. "Buôn có bạn, bán có phường" là một triết lý dẫn đến thành công cho nhiều cộng đồng có cùng ngành nghề.

Giá trị sâu xa của HTX là tận dụng lợi thế quy mô số đông. Sức mạnh của số đông thì ai cũng biết, "Mãnh hổ nan địch quần hồ". Những triết lý tưởng chừng đơn giản như vậy mà sao đưa vào nông nghiệp, nông dân lại khó khăn trầy trật vô cùng! Vận động thành lập HTX khó khăn, thành lập rồi để giữ vững lại khó khăn hơn, muốn phát triển lại càng khó khăn.

Có phải mô hình HTX kiểu cũ vẫn còn ám ảnh dẫn đến hiểu không đúng về mô hình HTX kiểu mới? Có phải do hiểu ra rồi nhưng vì tinh thần hợp tác của người mình yếu kém? Có phải mọi người "không" hay "chưa" nhận ra giá trị của kinh tế hợp tác chính là cứu cánh cho nền nông nghiệp vượt qua lời nguyền cổ hữu "manh mún, nhỏ lẻ, tự phát" xứ mình?

Có một nông dân ưu tư: "Hợp tác" cũng tương tự như "hùn hạp" thôi, nếu thấy "hạp" nhau thì "hùn", khi không còn "hạp" nhau thì không "hùn" nữa, vốn ai nấy rút về. Mà hình như đúng như vậy, "hợp" hay "hạp" là khái niệm vô hình và không bắt biến. Có khi hôm nay còn "hạp" nhau mà ngày mai lại khác. Hợp tác là cùng nhau góp vào, cùng nhau chia ra, nhưng phải đảm bảo công bằng dựa trên nguồn vốn, công sức. Hợp tác là sự chia sẻ để nhân lên giá trị rồi phân chia giá trị đó sao cho công bằng.

Nhưng ngay khái niệm "công bằng" đôi khi cũng mơ hồ do nhiều yếu tố tác động đến. Con người dễ có cảm xúc mình bị thua thiệt và không muốn thua thiệt. "Đồng tiền liền khúc ruột" mà. Muốn hùn hạp, hợp tác bền vững thì mỗi thành viên đôi khi phải biết làm bài toán trừ trước khi muốn có bài toán cộng, biết làm bài toán chia trước khi muốn có bài toán nhân. Hợp tác không chỉ là góp vốn góp công mà là góp niềm tin, là sự sẻ chia, là sự đồng điệu, có đồng điệu thì "nhiều tay vỗ nên kêu".

HTX là một thiết chế kinh tế nhưng nền tảng bền vững lại mang yếu tố tâm lý xã hội, tâm trạng con người. Hiểu rõ điều đó để không thể dùng mệnh lệnh hành chính hay vì chỉ tiêu thành tích mà áp đặt. Ngược lại, để người nông dân tự nguyện đòi hỏi sự thuyết phục của các cấp lãnh đạo, ngành chuyên môn, doanh nghiệp, chuyên gia phát triển cộng đồng, cán bộ khuyến nông. Muốn có được những chữ "tự nguyện" đó, thì cần phải kiên trì thuyết phục để bà con hiểu và tự quyết định. Phải thuyết phục bằng ngôn ngữ đời thường của bà con, "chia sẻ" chứ không phải "rao giảng", "thuyết phục" chứ không "áp đặt".

Làm bất kỳ công việc gì mà nhận ra giá trị càng cao thì càng có nhiều động lực. Ngược lại, làm theo kiểu có cũng được mà không có cũng chẳng mất gì thì dễ bỏ cuộc, rồi sẽ tìm cách biện minh. Nào là do ý thức của người dân. Nào là do cơ chế hỗ trợ chưa đủ mạnh. Nào là thiếu nhân lực lại chông chéo trong quản lý. Khi biện minh thì sẽ lúng túng trong tìm ra giải pháp. Nếu đo lường chất lượng thông qua kết quả kinh doanh, phân chia lợi nhuận bằng cổ tức dựa trên vốn góp thì khác nào là một doanh nghiệp cổ phần. Quan trọng hơn kết quả kinh doanh chính là lợi ích HTX mang lại cho thành viên. Quan trọng hơn nữa là nền tảng cho sự chuyển đổi mô hình tăng trưởng nông nghiệp.

Nhưng suy cho cùng, thách thức lớn nhất là không nhận ra giá trị của sự thay đổi đó! Nhiều thành viên HTX tâm sự: "Hình như chúng tôi đang bị bỏ quên, thì đó, khi tổ chức hội nghị thành lập thì đông đủ từ cấp tỉnh đến cấp xã xôm tụ lắm, nhưng rồi hình như quên dần, xa dần?". Nghe sao thật đáng lòng!

Thành lập HTX như một đứa trẻ mới sinh ra, để trưởng thành với thân thể cường tráng, tinh thần minh mẫn, luôn cần người đồng hành trên từng bước đi. Đầu chỉ đào tạo một lần cho lãnh đạo, thành viên Hội đồng quản trị, kế toán, kiểm soát viên là coi như xong. Phải thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng cho tất cả thành viên HTX để không ngừng cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc. Phải thường xuyên thông tin cho HTX về nhu cầu và những quy tắc của thị trường muốn hướng đến. Phải giúp thành viên biết phân tích tình huống rủi ro thị trường và ứng xử như thế nào khi rủi ro đó xảy ra.

Trong Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo, HTX là một trong những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn. Một khi HTX vận hành tốt sẽ làm nền tảng cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển khu vực nông thôn. Khi ấy, sẽ tạo ra giá trị gia tăng trong nông nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm ở nông thôn, tăng thu nhập tăng thêm cho nông dân.

Luật HTX sửa đổi đã được thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Cơ chế chính sách hỗ trợ rồi dần sẽ được mở ra dựa theo nguồn lực đất nước và năng lực quản trị của từng HTX. Tuy nhiên, quan trọng hơn là cách thức tổ chức thực hiện của cả hệ thống. Muốn tổ chức thực hiện suôn sẻ phải thống nhất nhận thức về bản chất, mục tiêu, triết lý của HTX.

LÊ MINH HOAN - Bộ trưởng Bộ NN&PTNT

PHẦN 4

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NGÀNH KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2024



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



10 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

NGÀNH NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2024

1

Kiến tạo không gian phát triển và các động lực tăng trưởng của ngành

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; phấn đấu vượt mục tiêu tăng trưởng ở mức cao nhất. Thực hiện chuyển đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; từ phát triển đơn ngành sang hợp tác, phát triển đa ngành; thúc đẩy tích hợp đa giá trị trong sản phẩm NLTS; chuyển từ chuỗi cung ứng nông sản sang phát triển các chuỗi ngành hàng.

2

Phát triển mạnh thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản cả trong nước và xuất khẩu

Đẩy mạnh phát triển thị trường, tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho tiêu thụ trong nước và xuất khẩu NLTS. Xây dựng chuỗi giá trị ngành hàng từng loại nông sản, gắn với phát triển hạ tầng logistics nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo chuỗi cung ứng thị trường trong nước. Phối hợp với các địa phương đẩy mạnh việc cấp mã số vùng trồng, nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, gắn với chỉ dẫn địa lý. Xây dựng phương án chuyển đổi phương thức kinh doanh và tiêu thụ, xuất khẩu các sản phẩm chủ lực.

3

Phát triển nông thôn, trọng tâm là thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 gắn với phát triển kinh tế nông thôn

Thực hiện hiệu quả 11 nội dung của Chương trình, các chuyên đề trọng tâm, nhất là các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương, gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng đi vào chiều sâu, bền vững, ưu tiên các vùng, khu vực khó khăn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thay đổi nhận thức, tư duy cho cán bộ và người dân về xây dựng NTM gắn với xây dựng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”, đặc biệt là phát triển kinh tế nông thôn theo hướng chuyển từ đơn giá trị sang đa giá trị. Phối hợp để thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2020.

4

Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và quản lý hiệu quả vốn đầu tư xây dựng cơ bản, bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên

Thực hiện đổi mới cơ cấu và cơ chế đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư công phục vụ cơ cấu lại ngành; ưu tiên đầu tư hạ tầng phục vụ các lĩnh vực sản xuất có lợi thế. Thu hút, khuyến khích đầu tư hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Sử dụng tiết kiệm, không bỏ đất hoang, không gây ô nhiễm, thoái hóa đất; hình thành hệ thống các khu bảo tồn biển, bảo tồn vùng nước nội địa; Tăng diện tích trồng rừng mới, khôi phục rừng phòng hộ, rừng ngập mặn ven biển; thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; phát triển du lịch sinh thái.

5

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai.

Thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều; Quy hoạch Phòng, chống thiên tai và Thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030; Chiến lược phát triển thủy lợi; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia; Đề án bảo đảm An ninh nguồn nước giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2045; Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, ...

6

Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung; nhân rộng các chuỗi cung ứng ngành hàng, chuỗi giá trị.

7

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp; các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối hệ thống tiêu thụ toàn cầu.

Hỗ trợ các HTX liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thông qua sản xuất kinh doanh các sản phẩm chủ lực, ứng dụng công nghệ cao, áp dụng quy trình sản xuất có chứng nhận, kết nối thị trường.

Đổi mới, nâng cao vai trò của các hội, hiệp hội trong tham gia xây dựng chính sách, điều hành thị trường, cung cấp thông tin, kết nối thị trường, làm cầu nối giữa doanh nghiệp và người sản xuất. Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng, sản phẩm. Phát triển các vùng sản xuất tập trung, gắn với công nghiệp chế biến, phát triển thương hiệu nông sản vùng, miền, địa phương phục vụ nhu cầu xuất khẩu.

8

Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng KHCN, đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ sạch vào sản xuất; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ động hội nhập quốc tế để mở cửa thị trường.

Phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo thông qua tháo gỡ các rào cản, nới lỏng cơ chế, chính sách, gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn để tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng ngành.

Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp có kiến thức sản xuất, kỹ năng quản trị.

Đẩy mạnh hội nhập và thực hiện các cam kết quốc tế. Triển khai các đề án thúc đẩy xuất khẩu NLTS sang các thị trường: Nhật Bản, Trung Quốc, Hoa Kỳ, EU.

9

Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các Hội, Hiệp hội ngành hàng tham gia xây dựng cơ chế chính sách và tháo gỡ khó khăn trong phát triển các chuỗi liên kết ngành hàng nông sản.

Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành NN&PTNT giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 2151/QĐ-BNN-VP ngày 15/6/2022).

Tập trung xây dựng dự án “Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu nền tảng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

10

Triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Chương trình/Kế hoạch hành động của ngành.

Tiếp tục triển khai Nghị quyết 09/NQ-CP về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Quyết định 835/QĐ-BNN-KH ngày 13/3/2023 ban hành kế hoạch hành động của Bộ NN&PTNT thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Và các văn bản có liên quan khác.



Hoàn thiện chính sách hỗ trợ của nhà nước theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022.

Động lực thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, HTX trong giai đoạn mới

Bộ trưởng Lê Minh Hoan

Bài phát biểu tại Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã ngày 02/2/2024

“Hợp tác xã đi đúng hướng, góp phần xây dựng nông thôn hiện đại, công nghiệp hoá nông thôn”. Đây là đánh giá của Thủ tướng Chính phủ trong chuyến khảo sát mô hình nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất lúa của HTX Dịch vụ nông nghiệp Thắng Lợi tại tỉnh Đồng Tháp. HTX đã xây dựng nhiều mô hình kinh tế hiệu quả, ứng dụng nông nghiệp thông minh, số hoá, cơ giới hoá, đẩy mạnh liên kết sản xuất, giúp giảm chi phí sản xuất và tăng lợi nhuận, nâng cao thu nhập, cải thiện phúc lợi cho thành viên HTX và cư dân nông thôn.

Đến hết năm 2023, cả nước có 100 Liên hiệp HTX, trên 20.789 HTXNN, trong đó khoảng 65% xếp loại khá, tốt. Gần 2.500 HTXNN ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số. Trên 4.000 HTX thực hiện bao tiêu nông sản. Kết quả này thể hiện vai trò, tầm quan trọng của Nghị Quyết số 20 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể giai đoạn mới, Nghị quyết số 106 của Chính phủ về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Về thực trạng triển khai cơ chế, chính sách, thời gian qua, Bộ NN&PTNT đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai 04 nhóm chính sách phát triển Kinh tế hợp tác, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Hỗ trợ phát triển đa dạng các mô hình tổ chức, quản trị HTX, phù hợp với đặc trưng từng vùng miền, ngành hàng sản phẩm.

- Đào tạo, nâng cao năng lực quản lý, quản trị, nhất là đào tạo nghề Giám đốc HTX và đào tạo đội ngũ trẻ làm việc trong HTX. Bộ NN&PTNT đã chuẩn hóa hệ thống tài liệu phục vụ cho công tác đào tạo như: Tiêu chuẩn đầu ra, chương trình, giáo trình, học liệu điện tử... tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo.

- Phát triển HTX gắn với vùng nguyên liệu. Bộ đang triển khai Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu trên địa bàn 14 tỉnh trải dài từ Bắc vào Nam với 05 vùng nguyên liệu hàng hóa lớn (trái cây, lúa gạo, cà phê, tôm). Hỗ trợ cho khoảng 1.000 HTX tham gia chuỗi lúa gạo trong vùng Đề án phát triển 1 triệu ha lúa chất lượng cao, giảm phát thải vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng và phát triển các dịch vụ logistic hỗ trợ phát triển HTXNN.



Kính thưa Thủ tướng Chính phủ, cùng Quý Đại biểu, Khách dự,

Việc hoàn thiện chính sách hỗ trợ HTX trong lĩnh vực nông nghiệp trong thời gian tới cần tập trung vào các nội dung sau:

1. Thống nhất về mô hình và phương thức hỗ trợ phát triển HTXNN, dựa trên các nguyên tắc:

- Hỗ trợ phát triển HTX, gắn với các yêu cầu về kinh tế, xã hội, môi trường và phúc lợi cho người dân nông thôn.
- Hỗ trợ phát triển HTX từ đơn chức năng sang đa chức năng, tích hợp đa giá trị. Từ chú trọng đầu vào kết hợp chú trọng đầu ra; từ chuỗi cung ứng sang chuỗi giá trị.
- Hỗ trợ phát triển HTX dựa theo kinh tế thị trường, tăng trưởng đa giá trị. Phát huy nội lực, tăng cường năng lực, kết hợp vốn đối ứng của HTX. Hình thành liên kết theo chuỗi giá trị gắn với Doanh nghiệp.

2. Rà soát tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho HTXNN hoạt động và phát triển, nhất là các nhóm chính sách sau:

- Chính sách đất đai: Giải pháp khả thi, linh hoạt về tích tụ, tập trung đất đai cho sản xuất kinh doanh để hình thành vùng nguyên liệu tập trung quy mô lớn. Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng hạ tầng (kho tàng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản). Thí điểm hình thành thị trường cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp.

- Chính sách thuế, phí và lệ phí: Nghiên cứu bổ sung chính sách ưu đãi về thuế giá trị gia tăng cho đối tượng HTXNN, đối với giao dịch nội bộ giữa HTX và các thành viên. Có chính sách ưu đãi đối với HTX hoạt động ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, HTX có nhiều thành viên, người lao động nữ, có nhiều thành viên, người lao động khuyết tật.

- Chính sách tín dụng: Tăng độ mở và linh hoạt đối với hỗ trợ vốn cho HTXNN. Giải pháp giúp khuyến khích hoạt động tín dụng nội bộ HTX.

- Cùng với đó, là các chính sách về khoa học, công nghệ, về hỗ trợ phát triển hạ tầng, máy móc thiết bị... theo quy mô liên kết các HTX cùng ngành hàng để giảm chi phí đầu tư, vận hành và khai thác hiệu quả.

3. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTXNN:

- Đưa nội dung đào tạo HTXNN vào chương trình của các trường cao đẳng, đại học, các trường nghề và học viện chính trị; đào tạo, bồi dưỡng phát triển lực lượng khuyến nông cộng đồng, chuyên gia tư vấn phát triển HTXNN.

- Hợp tác, liên kết đưa cán bộ quản lý, lao động làm việc trong các HTXNN học tập, lao động tại nước ngoài.

- Thu hút lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường cao đẳng, đại học về làm việc tại các HTXNN.



4. Tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho phát triển HTX trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Quan tâm, hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình hợp tác khác trong lĩnh vực nông nghiệp như: Các câu lạc bộ của người sản xuất, hội quán nông dân, tổ hợp tác, nhóm, đội cùng sở thích.

- Tạo điều kiện để nông dân, người sản xuất tìm hiểu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, xây dựng lòng tin trong hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển Kinh tế Hợp tác, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế quan tâm hợp tác, liên kết đầu tư, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm hỗ trợ phát triển Kinh tế hợp tác, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, để phát triển vùng nguyên liệu, cung ứng vật tư đầu vào. Tăng cường lực lượng khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại, liên kết tiêu thụ sản phẩm...

Kính thưa Thủ tướng Chính phủ, cùng Quý vị Đại biểu, Khách dự!

HTX không chỉ là một mô hình kinh tế đơn thuần, không chỉ là một phong trào có tính thời điểm. Hơn hết, HTX là hành trình đổi mới tư duy bền bỉ, không ngừng, là triết lý cấp tiến của nhân loại về giá trị của liên kết, hợp tác. Phát triển HTX tại nước ta là một trong những giải pháp quan trọng, giúp xoá bỏ điểm nghẽn “manh mún, nhỏ lẻ, tự phát, sức cạnh tranh kém” của ngành nông nghiệp. Phát triển HTX hiệu quả, bền vững là minh chứng cho quan điểm tiếp cận “đất đai dù phân mảnh, chia cách, nhưng tư duy quyết không rời rạc, thiếu gắn kết”.

Với tinh thần “HTX, HTX, HTX, hay không là gì cả!”, nhân Diễn đàn quan trọng này, chúng ta cùng quan tâm nhiều hơn đến HTX, một thiết chế kinh tế - xã hội nông thôn, xác định HTX làm trung tâm để triển khai các chương trình mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.



10 NGÀNH KINH TẾ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 2024

01

Trình Chính phủ Nghị định về chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại.

02

Xây dựng Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của HTXNN trong sản xuất, chế biến, bảo quản và thương mại nông sản, chế biến phụ phẩm nông nghiệp, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

03

Tổng kết 05 năm triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP và sơ kết 02 năm triển khai Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu theo Quyết định số 1088/QĐ-BNN-KTHT.

04

Tổng kết Dự án Khu vực các Trung tâm đổi mới sáng tạo xanh (GIC/ GIZ)

05

Triển khai hợp phần nâng cao năng lực cho các HTX và liên kết chuỗi giá trị lúa gạo trong đề án "Phát triển bền vững 1 triệu ha lúa chất lượng cao giảm phát thải khí nhà kính đến năm 2030".

06

Nghiên cứu xây dựng chỉ tiêu, chỉ số, phương pháp, hình thức đánh giá, xếp hạng "Môi trường kinh doanh cấp tỉnh đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp".

07

Tiếp tục triển khai Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ chế biến và tiêu thụ giai đoạn 2022-2025.

08

Tiếp tục triển khai Đề án nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của HTXNN vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021-2025.

09

Tổ chức tuần lễ chào mừng 78 năm ngày hợp tác xã Việt Nam (11/4/1946-11/4/2024).

10

Triển khai Luật HTX năm 2023 và các Chương trình, Đề án phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Thư gửi

đại hội hợp tác xã và đội sản xuất nông nghiệp tiên tiến miền núi và trung du



Từ khi hòa bình lập lại đến nay, miền núi và trung du đã có nhiều tiến bộ lớn.

Về chính trị thì các dân tộc đều bình đẳng, dân chủ, đoàn kết.

Về văn hóa, xã hội thì nhiều người đã biết chữ, nhiều trường tiểu học, trung học lần lượt mọc lên. Công việc vệ sinh, phòng bệnh, chữa bệnh càng ngày càng khá, các thói quen cũ lạc hậu đã được bỏ bớt dần.

Về kinh tế thì miền núi và trung du đã có hơn 70% nông hộ vào hợp tác xã nông nghiệp. Đồng bào đã được no ấm hơn, nhà ở nhiều nơi đã làm mới sạch sẽ, gọn gàng hơn, v.v..

Tục ngữ ta có câu "tiền rừng bạc bể". Miền núi và trung du là rừng tiền của miền Bắc nước ta.

Đất đai cấy lúa tính đầu người thì không ít hơn đồng bằng. Đất trồng màu có nhiều. Đất trồng cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày rất nhiều. Đất để trồng cây gây rừng lại còn nhiều hơn nữa. Đồng, bãi cỏ, núi đá để chăn nuôi trâu, bò, dê, lợn, v.v. đang còn nhiều lắm.

Miền núi và trung du của miền Bắc nước ta là một khu vực rất quan trọng cả về công nghiệp và nông nghiệp. Chúng ta phải làm cho miền núi và trung du thành một nơi giàu có về nông nghiệp để nâng cao hơn nữa đời sống của nhân dân, để thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà.

Để thực hiện mục đích đó, căn cứ vào nghị quyết của Đảng và căn cứ vào tình hình của miền núi và trung du, Bác nêu một số ý kiến sau đây:

1. Ra sức củng cố và phát triển hợp tác xã nông nghiệp

Hiện nay ở miền núi và trung du mới có gần 30% hợp tác xã khá. Chúng ta phải phấn đấu làm cho tất cả hợp tác xã đều khá.

2. Các khu, tỉnh, huyện, xã, hợp tác xã cần có phương hướng sản xuất đúng:

a) Về lúa: Hết sức chú ý thâm canh ruộng lúa nước để có năng suất cao, đồng thời làm tốt thủy lợi để tăng vụ. Giảm dần lúa nương và lúa đồi vì năng suất quá thấp mà lại gây ra xói mòn.

b) Về màu: Chú trọng tăng diện tích, nhưng cũng hết sức chú trọng thâm canh để tăng năng suất ngô, khoai, sắn, v.v.. Đồng thời chú trọng chế biến hoa màu và vận động nhân dân ăn độn để tiết kiệm gạo.

c) Về cây công nghiệp: Khả năng trồng cây công nghiệp rất lớn. Phải trồng thật nhiều gai, trấu, sỏ, chè, hồi, cây màng tang, đỗ tương, lạc, mía, v.v.. Các thứ này dân ta cần nhiều và xuất khẩu cũng được tiền. Phải trồng thêm nhiều cây ăn quả.

d) Về chăn nuôi: Phải đẩy mạnh chăn nuôi vì ở miền núi và trung du có nhiều điều kiện thuận lợi. Không những chú ý chăn nuôi lợn mà lại phải hết sức chú ý chăn nuôi trâu, bò, ngựa, dê, ong, v.v.. Một số nơi cần vắt sữa bò, sữa trâu để dùng như hợp tác xã Cao Đa đã làm.

đ) Về bảo vệ rừng: Hợp tác xã nào cũng phải có kế hoạch trồng rừng và tích cực bảo vệ rừng. Nếu rừng kiệt thì không còn gỗ và mất nguồn nước thì ruộng nương mất màu, gây ra lụt lội và hạn hán. Vì vậy đồng bào miền núi và trung du cũng như đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế ở đây phải bảo vệ rừng như bảo vệ nhà cửa của mình.

3. Các việc đó cần làm cho tốt và muốn làm tốt thì:

a) Hợp tác xã phải được củng cố, tức là làm cho xã viên có tinh thần làm chủ, làm cho ban quản trị được vững vàng và có năng lực, phải thực hành dân chủ, chống tham ô, lãng phí, quan liêu, phải đoàn kết chặt chẽ trong hợp tác xã, làm tốt công tác cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và không ngừng nâng cao trình độ chính trị và văn hóa cho cán bộ và xã viên.

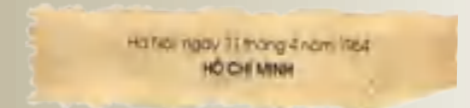
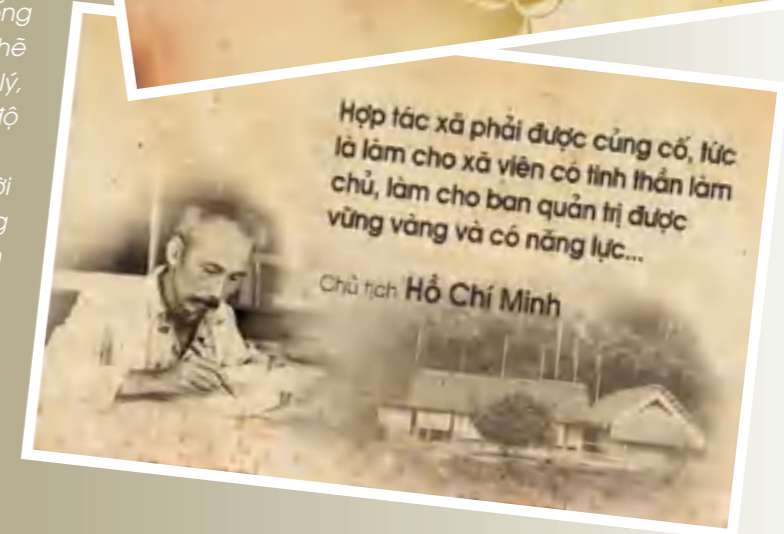
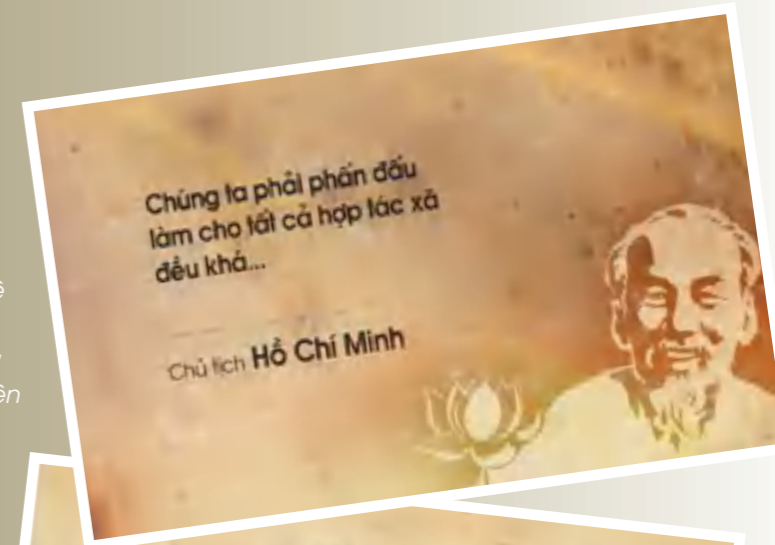
b) Các dân tộc phải đoàn kết chặt chẽ muôn người như một, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Chú trọng giúp đỡ đồng bào vùng cao và làm tốt công tác an ninh trật tự, củng cố quốc phòng.

c) Việc đón tiếp đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế miền núi phải làm cho tốt: phải nêu cao tinh thần giúp đỡ lẫn nhau và học tập lẫn nhau.

Đồng bào miền xuôi lên phải đoàn kết chặt chẽ với đồng bào địa phương mình đến, phải gương mẫu trong mọi việc.

d) Chi bộ phải được củng cố và tăng cường, tức là làm cho mọi đảng viên có tư tưởng xã hội chủ nghĩa cao, có đạo đức cách mạng, có năng lực quản lý kinh tế. Chi đoàn thanh niên lao động phải hăng hái làm đầu tàu trong mọi công tác của hợp tác xã.

Nguồn: vnbusiness.vn



“

Muốn làm vụ mùa cho tốt, phải dựa vào lực lượng các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Nơi nào, hợp tác xã nào sản xuất khá là do cán bộ lãnh đạo khá. Vụ mùa năm nay, cán bộ các cấp phải hết sức chú ý lãnh đạo các hợp tác xã sản xuất cho tốt để làm gương cho những bà con chưa vào hợp tác xã.

Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.596

Có hợp tác xã nụ cười âm êm

CÓ duyên ta mới bên nhau.
HỢP tình, vẹn nghĩa chẳng cầu giàu sang.
TÁC thành biểu tượng vẻ vang.
XÃ hội thêm đậm một trang sách hồng.
NỤ hoa bạn đã vun trồng.
CƯỜI lên xua cả bão giông phàm trần.
ẤM lòng người đã tảo tần.
ÊM đời mình mãi tháng năm con người.

Trần Văn Tuân

CHUYÊN VIÊN PHÒNG CÔNG TÁC PHÍA NAM
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



Tình yêu Hợp Tác

Nhạc và lời: Thanh Hải

Sáng sớm tình mơ gọi nhau ra đồng, cây bừa làm đất thổi vụ gieo
trống, chiều về lối đời vui mừng chấm công, Tối xem văn công ngoài sân kho hợp
tác. Đàng soi sáng lòng vắng dương rực hồng, hợp tác là nhà rộn vang tiếng ca. Xã
viên là chủ Khoán Mười đổi công, hăng say sản xuất, cho quê hương đẹp giên.
Kính tế hợp tác, cùng dân chung tay, không ly hương gần bó quê
nhà. Đón điếu nối thừa tiếng máy reo vang, Thôn xóm bản làng, sạch đẹp như tranh. Nhà
nước nhà nông, son sắt một lòng. Khoa học doanh nghiệp hàng tầm cao mới.
Chế biến xuất khẩu, sản phẩm an toàn, nông thôn đổi mới. Tương lai rạng
ngời, lúa chè ngát thơm, được mùa ca tôm, ươm cây trồng
nững chần nuôi lập chung, hoa trái ngọt lành. Vui đón xuân
sang ngành kinh tế hợp tác, hết lòng vì dân.

SORIMACHI CHÚC MỪNG NGÀY CHUYÊN ĐỔI SỐ QUỐC GIA 10/10

GIỚI THIỆU CÁC PHẦN MỀM HỖ TRỢ QUẢN LÝ SẢN XUẤT & KẾ TOÁN CHO HỢP TÁC XÃ

Being supported by environment by accounting

PHẦN MỀM NHẬT KÝ SẢN XUẤT FACEFARM


- LẬP KẾ HOẠCH VÀ CHẾ NHẬT KÝ SẢN XUẤT CHI TIẾT, THÔNG KÊ CHI PHÍ SẢN XUẤT
- VỀ MÀN ĐỒ VÀ ĐÌNH KỸ MẢNG SẢN XUẤT, QUẢN LÝ QUẢN TRỊ SẢN XUẤT BẰNG GOOGLE MAP
- TỰ TẠO VÀ ĐƯA RA MẪU QR CHO SẢN PHẨM
- TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THÔNG TIN SẢN PHẨM NHANH CHÓNG, ĐƠN GIẢN
- KIỂM TRA VIỆC SỬ DỤNG NÔNG DỤNG
- BÁP ỨNG PHẦN LỚN DỮ LIỆU, THÔNG TIN KẾ HỢP HỒ SƠ XIN CẤP MÃ VÙNG TRỒNG, VIETGAR, GLOBALGAR...
- TÍCH LŨY VÀ CHIA SẺ KINH NGHIỆM SẢN XUẤT
- CHỢ NÔNG SẢN ONLINE, TẠO CHUỖI LIÊN KẾT

PHẦN MỀM KẾ TOÁN HỢP TÁC XÃ WACA


- KHÔNG CẦN CÀI ĐẶT, DỄ SỬ DỤNG
- TUÂN THỦ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN HỢP TÁC XÃ THEO QUY ĐỊNH TẠI TT242013/TT-BTC, TT132018/TT-BTC
- HỖ TRỢ TÍNH GIÁ THƯỜNG
- PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH
- HỖ TRỢ KẾ KHAI THUẾ VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
- QUẢN LÝ GÓP VỐN, CUNG ỨNG BỬ DÙNG DỊCH VỤ, PHẦN PHỐI THU NHẬP
- QUẢN LÝ TÍN DỤNG NỘI BỘ

MIỄN PHÍ ĐĂNG KÝ DÙNG THỬ

Quét mã QR đăng ký WACA
hoặc truy cập: www.waca.vn



Quét mã QR đăng ký FaceFarm
hoặc truy cập: www.facefarm.vn



DỰ ÁN ĐÃ & ĐANG TRIỂN KHAI

DỰ ÁN JICA

Tháng 11/2020, Dự án "Khảo sát cơ bản về áp dụng nông nghiệp thông minh vào các HTX nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng" của Công ty Sorimachi Nhật Bản được Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) tuyển chọn vào danh sách hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs).

TRIỂN KHAI TOÀN QUỐC

Sorimachi Việt Nam đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam nhằm xúc tiến chuyển đổi số thông qua triển khai ứng dụng phần mềm Quản lý nhật ký sản xuất, Kế toán đến các HTX nông nghiệp trên phạm vi toàn quốc từ năm 2022.

THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐO CHỌN THỦ CÁN ĐOẠI TÀI THỜI

Tháng 11/2021, Sorimachi Việt Nam được Dự án phát triển Hợp tác xã Việt Nam (VCED) lựa chọn để thực hiện gói thầu "Xây dựng hệ thống phần mềm giúp chuyển đổi số cho HTX nông nghiệp". Đây là dự án được tài trợ bởi Chính phủ Canada, được phối hợp thực hiện bởi Tổ chức Hợp tác Phát triển Quốc tế (SOCCODEV) và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Công ty Sorimachi Nhật Bản
Sorimachi Group chuyên phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ phần mềm và kế toán, xuất phát điểm là một văn phòng kế toán thuế được thành lập vào năm 1955 tại TP. Nagaoka, tỉnh Niigata, Nhật Bản. Hiện tại Sorimachi Group bao gồm 5 bộ phận và 16 công ty con, có các văn phòng kinh doanh trên toàn nước Nhật và văn phòng ở nước ngoài tại TP.HCM Việt Nam.

Công ty Sorimachi Việt Nam

- Ngày 02/10/2006: Thành lập liên doanh giữa Sorimachi Nhật Bản và Sáng Tạo
- Ngày 04/03/2008: Thành lập Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam phát triển offshore cho thị trường Nhật Bản tại Việt Nam
- Ngày 18/09/2012: Trở thành Công ty 100% vốn của Sorimachi Nhật Bản
- Với triết lý kinh doanh Toàn cầu hóa & SDGs, năm 2016, Sorimachi Việt Nam thành lập Bộ phận Phát triển sản phẩm trong nước
- Phát triển và triển khai các sản phẩm mang thương hiệu Sorimachi Group tại thị trường Việt Nam

SORIMACHI Keiei Co.Ltd.

- Sorimachi Keiei - Sorimachi Keikai - Sorimachi Total Service
- Labor Social Insurance Administration Association - Sorimachi Keiei
- Sorimachi Human resources Total Laboratory
- Sorimachi Business - Sorimachi Financial Management
- Niigata Daiichi Inheritance Procedures Support Center

SORIMACHI Giken Co.Ltd. Niigata, Nagaoka

- Sorimachi Giken - Sorimachi Support Center

SORIMACHI Co.Ltd. Tokyo, Niigata

- Sorimachi - Sorimachi Hirohiko Kanri
- Sorimachi Support Center
- Sorimachi High Technologies
- Sorimachi Union (HCSR) - Raikai Bank (HCM)
- Sakono - Morioka - Saitama - Tokyo
- Nagoya - Osaka - Hiroshima - Fukuoka
- Kumamoto

CÔNG TY TNHH SORIMACHI VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 9, Cao ốc Tuổi Trẻ, 80A Hoàng Văn Thụ, P.9, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Địa chỉ VPDD: Văn phòng số 15, Tầng 22, Tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, 01 Phạm Huy Thông, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Hà Nội
Tel: 0938 969 917 - Email: hotro@sorimachigroup.vn

- www.sorimachi.vn
- www.waca.vn
- www.facefarm.vn



THIẾT KẾ VÀ BIÊN TẬP NỘI DUNG

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG VÀ THỂ CHẾ NÔNG NGHIỆP**

Địa chỉ: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Văn phòng: 207 - 209 Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 2466 862 995

Email: ami@vnu.edu.vn

Website: www.ami.vnu.edu.vn



70 NĂM
NGÀY HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM
70
(11/4/1946 - 11/4/2024)



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Địa chỉ: số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.38438794

Email: hcth.htx@mard.gov.vn

Website: www.dcrd.gov.vn